

TRUNG BAC

CHU NHAT



NGUYỄN ĐOÀN - VƯƠNG
CHỦ - TRƯỞNG

Một đ. buôn thuốc phiện lậu ở Tân-
gia-ba, khi xứ này còn thuộc Anh

SỐ 140 - GIA 0328
13 DECEMBER 1942

Trung - Bắc Chủ - Nhật số Têi
Quý Vị sẽ hiện bạn đọc một
lời hỏi đầu năm rất lâu kỳ :

BỎI TAM CÚC

đề các bạn giải-trí sau khi đã đọc những bài khảo cứu và truyền hạp của

HÔNG-LAM, QUÂN-CHI, LÊ VĂN-HOÈ
NGUYỄN ĐOÀN VƯỢNG, NGUYỄN TUÂN
SỬ-BẢO, ĐÀM KHÁCH, HÙNG PHONG
TÙNG-HIỆP, KIM ĐÀN VŨ BẰNG

Không bao giờ nhắc lại những lời mình đã nói, những ý của người khác đã đóng
 T. B. C. N. Têi Q. V. chỉ trình bày một

NHỮNG CÁI GÌ THỰC MƠI
NHỮNG CÁI GÌ THỰC HAY
NHỮNG CÁI GÌ THỰC LẠ

Sang năm là năm đề, chúng tôi cam đoan không có báo nào nói về đề đầy đủ bằng bài
NĂM ĐỀ, NÓI CHUYỆN ĐỀ

Cái tết về thế kỷ thứ 13 được nói đến một cách rất vui, lạ trong bài
TẾT NGUYỄN ĐÀN, DƯỚI MẮT
CÁC NHÀ GIÁO SĨ ÂU TÂY

HAI CHUYỆN LỊCH SỬ :

THÁCH THỨC 200 TỪ NHÂN PHẠM
TRỌNG TỘI VỀ ẮN TẾT RỒI...

VÀ

EM QUYẾT GIẾT «NÓ» ĐỀ
TRẢ THÙ CHỒNG, THÙ CHỮA
 sẽ làm cho đọc giả say sưa Các bạn đọc sẽ không bỏ một tài
THƠ TẾT, THƠ XUÂN

và các bạn sẽ sôi sảng trả lời
MỘT CÁI DẤU HỎI MÀ CHÚNG TÔI
BÁNH VÀO GIỮA CUỐN SỬ VIỆT-NAM

PHẢI CHĂNG VUA CÀN LONG NHÀ THANH
ĐÃ TRẢ VUA QUANG-TRUNG TỈNH QUẢNG
TÂY VÀ LẠI GẮT CHO CÔNG CHỮA ?

T.B.C.N. sẽ bán hết trong vài tiếng
đồng hồ. Các đại lý lấy bao nhiêu
xin gửi về ngay kẻo không có bán

QUAN Thống-đốc Nam-kỳ cho dân chúng hay rằng vì sự vận tải thật khó khăn, nên sự dùng điện phải hạn chế ở Saigon, Cholon, Gia định, Thudumot, Biênhoa, như sau này:

Luồng điện vẫn để chạy như thường song dân chúng tiết kiệm bớt lại:

1) Sự dùng điện mạnh phải tạm ngừng lại từ 17 giờ 30 tới 21 giờ 30, trừ khi nào có việc cần kíp phải làm đơn riêng xin qua Thống-đốc.

Những đơn xin phép phải là khi nào cần kíp làm và sự dùng điện có quan hệ đến kỹ-nghệ trong xứ

2) Cấm không được dùng điện vào những bảng lập đồng điện và ống điện quảng-cáo ở ngoài cửa hàng.

Ái phạm vào hai điều trên sẽ bị truy tố theo luật 11-7-36 và huấn lệnh 2-5-39, và sẽ bị cắt điện không được dùng nữa.

3) Điện dùng vào việc trong nhà như đốt đèn, chạy quạt máy, làm bếp, phải hạn chế từ 1er-12-42, sao cho số điện dùng hàng tháng phải dưới 3 phần 4 số dùng trong tháng Mars 1942.

Khi nào số 3 phần 4 ấy ít quá thì người dùng điện có thể gửi đơn trước ngày 20 Décembre lên quan Thống-đốc xin xét lại.

Theo nghị-định ngày 17-8-41, người dùng điện mà dùng quá số tối-dại mà nhà nước đã định trên đây, sẽ bị phạt như sau này:

a) Nếu dùng quá 3 phần 4 số điện trong tháng Mars 1942 song còn dưới số điện tháng nay thì phải trả gấp 4 lần tiền về số dùng trội lên.

b) Nếu dùng trên số điện trong tháng Mars 1942 thì phải trả tiền gấp 10 về số dùng trội lên.

Tiền phạt này bỏ vào quỹ thừa từ (Caisse de compensation của công-ty điện-khí).

Về năm 1943, thành phố Hanoi sửa đổi lại nhiều thứ thuế.

Tuân-lê Đông-duong

Về thực về sinh, bổ hàng thùng 0p70 một thang chi còn đề hai hàng thùng 1p00 và 1p40 một thang thôi.

Tăng số hưu bổng cho các viên chức đã giúp việc cho thành phố và hiện về hưu trí được hưởng thêm 10% tiền hưu bổng nữa.

Thuế kham các xe tay hàng trước định là 0p75 một cái mỗi tháng nay tăng lên 1p25.

Năm 1942, thuế chó là 1p50 một con, năm 1943 sẽ đổi lại có ba hạng: nuôi một con đánh 1p50, nuôi hai con đánh 2p50, nuôi ba con đánh 3p50.

Tăng thuế chợ và sát sinh lên 25%.

Thuế đồ ô-tô trước đánh ba hạng: 2p, 3p và 5p một tháng, nay tăng lên 2p50, 3p75 và 6p50.

Tăng thuế mảnh-mảnh và quái hiện lên 25%.

Tăng thuế nhất sức vật 50%.

Số sách phân phụ thu về các thứ thuế chính ngạch thành phố để nguyên như năm 1941 là mỗi đồng bạc chịu 25%.

Vừa rồi chính phủ Đông-duong đã đồng ý với Nam-triều cho sáp-nhập huyện Hoàn long và mấy làng thuộc phủ Hoài-đức và huyện Thanh-tri vào Hanoi.

Nay quan Toàn-quyền đã cho ban hành đạo sắc lệnh của chính-phủ Pháp liệt các khu kia cũng chịu chế độ điền thổ như ở Hanoi.

Nghị-định ngày 14-8-36 nói về việc bỏ thí lấy bằng Sơ-học yếu lược bản xứ, nay bãi đi.

Theo nghị-định ngày 24-11-42 lại đặt lại kỳ thí lấy bằng ấy và gọi là bằng Sơ-học yếu lược Đông-duong.

Tin của hàng Domei cho hay rằng các tay của-rơ xe đạp Nhật sẽ dự vào cuộc đua xe đạp vòng quanh Đông-duong dài 4.100 cây số tổ chức từ 29-12-42 đến 4-2-43.

Sáng hôm 1er-12-42, phi cơ bên địch đã bay qua địa phận Bắc-kỳ, nổ súng liên thành và thả bom xuống gần một thị trấn nhỏ ở miền thượng-du, song không có kết quả gì ban (Thống-cáo).

Chiều hôm 1er-12-42, quan Thông-sứ P. Delsalle đã từ biệt các nhân viên giúp việc ở phủ ngài để đáp xe lửa vào Dalat. Sáng 2-12-42, quan Thông-sứ Haelewyn đã nhận chức.

Nhận thấy số đường để cung cấp cho Bắc-kỳ ngày một khan hiếm, mà các nhà làm mứt kẹo lại tiêu thụ nhiều đường hơn cả nên quan Thông-sứ Bắc-kỳ đã quyết định không cho số hiện làm mứt kẹo được tăng lên nữa.

Ngài đã theo lời yêu-cầu của hội-đồng Hóa-giáo, từ đi các tỉnh khuyên các quan đầu tỉnh

không nên cho phép ai mở xưởng làm các thứ mứt kẹo nữa.

Một đạo nghị-định ngày 1er-12-42 của quan Toàn-quyền đã đăng trong Quan báo Đông-duong, nói về việc lập một ủy-ban trông coi về ngũ cốc ở Đông-duong.

Công việc của ủy-ban đó là: Trông coi việc xuất-cảng, thi hành các bản hợp đồng, giao thóc, gạo, tấm cam và ngô của chính-phủ Đông-duong.

Trông coi và kiểm soát ở trong xứ Đông-duong, do các đoàn thể chuyên nghiệp về thóc gạo dùng làm thực phẩm, về việc xuất-sản, vận tải, mua bán ngũ cốc.

Ủy-ban ngũ cốc này thuộc quyền ông giám đốc sở kinh-tế Đông-duong.

Ủy-ban có một ông chủ-tịch, một ông phó chủ-tịch, một ông tổng thư ký, một hội đồng các cơ quan thực hành.

Trong năm 1943 tại kinh-tô Nhật có cuộc trưng bày các tác-phẩm của các họa-sĩ Đông-duong. Các tác-phẩm phải gửi qua hai hội-đồng sơ-khảo và phúc-khảo.

Ông Ogawa, tổng lãnh sự Nhật, lấy tình cách là đại biểu mỹ-thuat Nhật, sẽ dự vào hội-đồng phúc-khảo.

Hôm 26 Novembre quan Toàn-quyền đã ký nghị-định lập một hội-đồng để phân phát giấy ở Đông-duong, do ông giám-đốc sở Mô chủ-tịch.

Hội-đồng này có quyền ấn-định số giấy cho số sản xuất và cho người tiêu thụ.

Tối 3 Décembre, tại hội quán hội Tri-tri Hanoi, ông Trịnh như-Tấu đã diễn thuyết về « Tình trạng nền học xưa và chỉ hướng người học trẻ nên như thế nào ».

Ông nói rất lưu loát được khán giả hoan nghênh nhiệt liệt.

Ký sau một số báo thường

CÓ NHIỀU BÀI VỀ VĂN CHƯƠNG KHẢO CỨU

Chúng tôi sẽ trình bày bạn đọc một thuyết mới về loài người, phân đôi hẳn cái thuyết

Tiến hóa

của giáo-sư ĐẠI-NHI-VĂN

Đón đọc một số báo rất lớn của T. B. C. N. sẽ xuất bản nay mai về

HẢI QUÂN

với sự cộng tác của tất cả nhân viên tòa soạn và Nguyễn Huyền Tĩnh. Không có một tí gì về hải quân mà không có trong số báo đó!

Những chiến - công oanh - liệt của quân đội Nhật trong cuộc chiến-tranh Đại đông Á từ một năm nay

NHỮNG KẾT QUẢ MÀ QUÂN NHẬT ĐÃ THU ĐƯỢC THỰC KHÔNG AI NGỜ ĐẾN. — VỀ LỰC QUÂN VÀ NHẤT LÀ VỀ HẢI QUÂN, ANH MỸ ĐÃ THẤT BẠI RẤT ĐAU ĐỚN, KHÓ LÒNG MÀ PHẢN CÔNG ĐƯỢC

Cuộc chiến tranh Đại đông Á bắt đầu từ ngày 8 Décembre 1941. Đến nay thắm thoát đã vừa tròn một năm. Trong lúc khắp nước Nhật và miền Đại đông Á đang kỷ niệm ngày khai chiến trong cuộc chiến tranh Đại đông Á, tưởng nên nhắc qua lại các nguyên nhân đã gây ra chiến tranh, những chứng cứ đã tỏ rõ ai là người có trách nhiệm về cuộc chiến tranh này và sau hết để nhắc lại những chiến công oanh liệt của hoàng-quân Nhật trong một năm nay.

Chính Hoa-kỳ phải chịu trách nhiệm về cuộc chiến tranh Đại Á

Trong một bài của bác sĩ Hikomatsu Kamikawa giáo sư trường Đế-quốc Đại học Đông-kinh, một nhà phê bình có tiếng về các việc quốc-tế đăng trong báo « Đông kinh tân văn » (Tokio Shimbun), bác sĩ đã bác hẳn các lời tuyên truyền của Anh, Mỹ nói rằng Nhật là nước có trách nhiệm về việc làm cho cuộc chiến tranh Đại đông Á bùng nổ. Giáo sư đã trích mấy đoạn quan hệ trong tờ trình của ủy ban điều tra Hoa-kỳ do Tổng-thống Roosevelt cử ra và do quan Thâm-phân tối cao Robert chú tịch về cuộc thất bại lớn ở Trân-châu-cảng (Hạ uy di). Người ta chỉ dựa vào tờ trình đó cũng đủ thấy rõ ai là người có trách nhiệm thực về cuộc chiến tranh ở Thái-bình-dương này. Theo tờ trình đó thì từ hôm 27 Nov. 1941, 10 ngày trước khi chiến tranh bắt đầu viên tổng tư lệnh hạm đội Hoa-kỳ ở Thái-bình-dương đã dự bị sẵn sàng mọi phương pháp chiến tranh theo lệnh của bộ chiến tranh và bộ Hải-quân Hoa-thịch-dồn. Viên tổng tư lệnh hạm đội Mỹ đã đem chiến hạm tăng thêm lực lượng các đồn ở tiền tuyến. Cả phát súng thứ nhất cũng do hải quân Hoa-kỳ đã bắn trước thì 1 giờ 20 phút trước cuộc tấn công vào quần cảng Trân-châu, hải quân Mỹ đã đánh đắm một chiếc tàu ngầm Nhật.

M Kamikawa lại nhắc lại rằng mấy tháng trước khi chiến tranh xảy ra viên Quốc-vụ-khanh coi việc Ngoại giao Hoa-kỳ vẫn luôn luôn liên lạc chặt chẽ hết sức với hai bộ chiến tranh và hải quân để báo che biết rõ tình hình các cuộc đàm phán Nhật Mỹ. Từ sau ngày 16 Oct. 1941 là ngày mọi các Cận-Vệ ở Nhật từ chức thì chính phủ Mỹ không quên gửi huấn lệnh nhắc các viên tư lệnh hải lực quân ở đảo Hạ-uy-di phải dự bị chiến tranh.

Lại từ ngày 26 Novembre 1941, đô đốc Kimmel hồi di là tổng tư lệnh hạm đội Hoa-kỳ đã nhận được lời cảnh cáo rằng theo ý kiến bộ Hải-quân thì Nhật có thể đánh một cách bất ngờ và đồng thời có thể đánh cả Phi-luật-tân và đảo Guam. Bài của giáo sư Kamikawa lại nhắc lại những điều yêu cầu của Mỹ mà một quốc độc lập không thể nào nhận được. Thực trong lịch-sử ngoại giao chưa bao giờ một nước này yêu cầu một nước khác nhường điều vô lý đến thế.

Các chiến công oanh liệt của quân đội Nhật trong 1 năm nay

Trận Hạ-uy-di. — Ngày 8 Décembre 1941, ngày chiến tranh bùng nổ, hải-quân Nhật công kích các đảo Hạ-uy-di và đánh đắm được một thiết giáp hạm kiểu California (32.300 tấn) một thiết giáp hạm, chiếc « West Virginia » kiểu Maryland (31.500 tấn) một thiết giáp hạm kiểu Arizona (32.600 tấn) hai thiết giáp hạm «hiệu Oklahoma» (29.000 tấn) một thiết giáp hạm kiểu «Utah» (19.800 tấn), hai tuần dương hạm, và một chiếc tàu chở dầu hỏa. Ngoài ra các chiến hạm Mỹ sau này bị hư hỏng nhiều không thể chữa được một thiết giáp hạm kiểu Maryland (31.500 tấn) một thiết giáp hạm kiểu Nevada (29.000 tấn), một thiết giáp hạm kiểu Pennsylvania (33.400), 6 tuần dương hạm và hai khu trục hạm.

Phi-quân Nhật còn phá hủy được 460 phi-cơ. Các phi-công Nhật còn đốt được 16 nhà

chứa phi-cơ và hủy hai cái nữa.

Cũng ngày hôm đó, các phi công Nhật đến đánh đút đội các đảo Tân-gia-ba, Hương-cảng Davao ở Phi-luật-tân, Midway, Wake và đảo Guam.

Lực quân Nhật bắt đầu đổ bộ ở phía Đông bán đảo Mã-lai, tại Kota Bahru. Trong lúc này quân Nhật lại mượn đường tiến qua đất Thái-lan. Trong các trận ngày đầu chiến tranh, quân Nhật đã tịch thu được 200 chiếc tàu buôn Mỹ và đánh đắm được một hàng không mẫu hạm bên địch.

Trận Mã-lai bắt đầu

Sáng ngày 9 Décembre. — Quân Nhật chiếm được Kota Bahru ở miền Bắc Mã-lai

10 Décembre. — Quân Nhật đổ bộ ở đảo Guam và, cùng ngày hôm đó đổ bộ cả trên quần đảo Phi-luật-tân. Trên mặt bể thì trận thủy-chiến ở ngoài bờ biển Mã-lai đã kết liễu bằng việc hai thiết - giáp - hạm « Prince of Wales » và « Repulse » là hai chiến-hạm mà người Anh vẫn tự-hào bị phi-công Nhật đánh đắm.

11 Décembre, Nhật và Thái điều đình hợp-uớc quân-sự tương-tế và đến 21 Dec thì ký hợp-uớc đó. Ngày hôm đó, Úc-dại-lợi bị móm bom lần thứ nhất. Quân Nhật đánh đuổi được hết quân Anh trên sang miền Bắc-Thái-lan.

Trận Hương-cảng

Ngày 13 Décembre. — Quân Nhật chiếm được cả bán-đảo, Cửu-long.

14 Décembre. — Quân Nhật đã bắt đầu tấn công vào Hương-cảng.

18 Décembre. — Quân Nhật đã đổ-bộ được lên đảo Hương-cảng.

20 Décembre. — Quân Nhật chiếm được thị trấn Hương-cảng.

25 Décembre. — Quân Nhật chiếm được toàn đảo Hương-cảng. Kết quả trận Hương-cảng, theo thông cáo của Đại-bán-đoanh Nhật như sau này: Quân Nhật bắt được 13.864 tù-binh và quân địch bị 2105 người tử trận. Bên địch mất 559 phi-cơ bị hạ và bị hủy, hai chiếc khu-trục-hạm, một chiếc tàu ngầm và 38 chiếc tàu vận tải bị hủy hoặc bị đắm, 2 chiếc thông-ngư-lôi Anh bị bắt, cả 81 chiến-xa và xe thiết-giáp, 300 chiếc tàu vận tải, 206 cỗ đại-bác, 2830 chiếc ô-tô, 5280 súng liên-thanh và súng trường vào tay quân Nhật.

Ngày 28 Décembre. — Quân Nhật cử hành lễ mừng chiếm được đảo Hương cảng một nơi căn cứ Anh ở bờ bể phía Nam Tàu từ 300 năm nay.

Trận Mã-lai và Bornéo

Ngày 16 Décembre. — Quân Nhật đổ bộ ở miền đảo Bornéo thuộc người Anh.

Ngày 19 Décembre. — Quân Nhật chiếm được đảo Pénang ở phía Tây bán-đảo Mã-lai.

28 Décembre. — Quân Nhật chiếm được thị trấn Ipoh ở Mã lai.

Ngày 25 Décembre. — Quân Nhật chiếm Kuching, thủ-đô đảo Bornéo.

Ngày 31 Décembre. — Quân Nhật tiến vào xứ Kuantan ở Mã-lai và chiếm được Brunei & Bornéo.

Ngày 11 Janvier. — Quân Nhật đổ bộ tại Tarakan ở miền thuộc Hà-lan trong đảo Bornéo và cả ở miền Menado trong đảo Célèbes

Cũng ngày hôm đó Kuala Lumpur thất-thủ. 13 Janvier. — Chiến chiến-hạm « Prince Van Horan » của Hà-lan bị đắm.

23 Décembre. — Quân Nhật đổ bộ ở gần Rahaal trong đảo Nonville Bretagne. Quân Nhật

BỨC BẢN ĐỒ MIỀN ĐẠI ĐÔNG Á SAU MỘT NĂM CHIẾN-TRANH
Cuộc chiến-tranh Đại-dong-Á đã thay đổi hẳn đồ Đông-Á rất nhiều sau khi chiến-tranh xảy ra một năm, những chỗ gạch là những miền quân Nhật đã chiếm được



lại đã bỏ cả ở Maviang ở đảo Nouvelle Islande.
Cùng ngày hôm đó phi-quân Nhật đến đánh Rangoon hạ được 35 phi-cơ địch.
26 Janvier. -- Khu-trục-hạm « Sanete » bị đánh đắm ở miền đông bán-đảo Ma-lai.
9 Février. -- Phi-quân Nhật lần đầu đến đánh Surabaya (Java).

14 Février. -- Quân nhảy dù Nhật chiếm được Palembang trong đảo Sumatra.
15 Février. -- Tàu-gia-ba, nơi căn cứ cốt yếu của Anh đã bán đảo Ma-lai bị thất thủ.
Kết-quả trận Ma-lai từ khi quân Nhật bắt đầu đổ bộ đến khi chiếm Tân-gia-ba như sau này: 95.000 tù binh -- 15.000 quân địch bị tử trận, 561 phi-cơ bị hủy dưới đất, 101 chiến-hạm hoặc tàu khác bị đắm.

Bị bắt: 17 phi-cơ, 450 chiến-xa, 360 đại-bác lớn nhỏ, 2550 súng-liên-thanh, 52.062 súng trường và súng tự động, 13.830 xe cộ, 832 toa xe lửa. Đó là chưa kể các tàu vận tải, các thứ đạn được v.v.v.

Trận Nam-dương-quan-đảo

Ngày 17 Février -- Trong đêm Java hải-quân Nhật đánh đắm 4 tuần-dương-hạm và 3 khu-trục-hạm bên địch. Ngoài khơi-đảo Bali cũng có 4 khu-trục-hạm bị đắm.

Ngày 18 Mars -- Đại-bản-dịch Nhật báo tin về kết quả trận thủy-chiến ở ngoài biển Batavia và Surabaya: 5 tuần-dương-hạm, 6 khu-trục-hạm của bên địch bị đắm, 4 tuần-dương-hạm của bên địch bị hư hỏng không sao chữa được.

Cùng ngày hôm đó, quân Nhật đổ bộ ở đảo Djawa.

Ngày 5 Mars -- Quân Nhật chiếm được Batavia.
Ngày 9 Mars nghĩa là sáu khi đó bộ 3 ngày, quân đội Hà-lan gồm có 930.000 quân Ấn-độ Hà-lan và 5000 quân Mỹ đã phải đầu hàng không có điều kiện.

Thông-chế Pétain đã nói:

« Luật thứ nhất của lòng yêu nước là giữ gìn môi trường nhất cho quốc gia. Nếu ai cũng đòi theo ý riêng về nghĩa-vụ yêu nước, thì chẳng làm gì có quốc-hương, có quốc gia, chỉ còn những đống phôi làm mồi cho sự tranh-hùng ích kỷ. Lòng người đã li-tấn, tự nhiên chỉ gây ra nội-loạn, xé-tổ phân chia, huynh đệ bất-hòa ».

Có một đồng bạc mà muốn làm giàu nhanh chóng và lương-thiện thì chỉ có cách là: MUA VÉ XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

HS Petrus Ký (67-74) tăng Huỳnh Chiêu Đăng chủ Kho Sách Xưa Quán Văn Đường

13 Mars -- Quân Nhật chiếm Medan trong đảo Sumatra.

23 Mars -- Quân Nhật đổ bộ ở Port Bar trong đảo Andaman.

Ngày 27 Mars, viên tổng tư lệnh quân đội Ấn-độ Hà-lan hàng Nhật.

28 Mars -- Các toán tàn quân ở phía Bắc Sumatra cũng xin hàng nốt. Các cuộc hành-binh ở bờ bắc phía Đông đảo Bornéo cũng kết liễu.

31 Mars -- Quân Nhật chiếm đảo Christmas trong Ấn-độ-dương.

Ngày 5 Avril -- Colombo Cylan -- Ấn-độ bị ném bom lần thứ nhất.

9 Avril -- Phi-quân Nhật đánh phá Trincomali trong đảo Ceylan -- trong cuộc ném bom này phi-quân của hải-quân Nhật đánh đắm được 4 chiến-hạm Anh trong số đó có chiếc hàng-không mẫu-hạm Hermes và 6 chiếc tàu Buôn Anh. 60 phi cơ địch bị hạ/hủy.

Trận Phi-luật-tân

20 Décembre -- Quân Nhật đổ bộ ở đảo Lucon: 23 Décembre -- Đảo Wake của Mỹ thất thủ về quân Nhật.

24 Déc. -- Quân Nhật đổ bộ ở bờ bắc phía Đông vùng Ramor trong đảo Lucon.

2 Janvier -- Quân Nhật chiếm hết cả thị trấn Manila thủ-đô Phi-luật-tân.

8 Janvier -- Hàng-không mẫu-hạm Mỹ Langley bị đánh đắm.

12 Janvier -- Một tàu ngầm Nhật đánh đắm ở phía Tây đại-Hà-nội đi một hàng-không mẫu-hạm Mỹ kiểu Lexington.

Từ 1er Janvier đã có tin tấn công Nhật hoạt động dữ ở miền đông Hà-nội-di.

15 Janvier. -- Quân Nhật tổng tấn công vào bán-đảo Bataan.

24 Février -- Một tàu ngầm Nhật bắn phá và o cơ quan-quân sự ở bờ bắc xứ California.

13 Avril -- Quân Nhật đã dẹp xong miền bán-đảo Bataan (Lucon). Kết quả trận đó như sau này: 40.000 tù binh trong số đó 15 vị thượng-tướng và 6700 quân Mỹ.

Các khi giới chiến cụ bắt được là: 196 đại bác có nhiều cỡ trọng pháo, 320 súng liên thanh 500 súng tự động, 10.000 súng trường, 124 chiến xa và xe thiết giáp, 220 xe và nhiều khi giới cùng đạn được.

Ngày 16 Avril quân Nhật đổ bộ ở Capiz Ilo, Iloilo và San José và các cuộc hành binh ở đảo Panay đã kết liễu.

3 Mai quân Nhật đổ bộ ở gần Cagayan trong đảo Mindanao.

5 Mai. -- Quân Nhật đổ bộ vào đảo Corregidor là nơi căn cứ cuối cùng cuộc kháng chiến của quân Mỹ ở Phi-luật-tân.

7 Mai. -- Trận thủy chiến ở hồ Corral bắt đầu. Đảo Corregidor và các pháo đài Mỹ ở vùng hồ Manila đều vào tay quân Nhật.

10 Mai. -- Theo lệnh trung tướng Wainwright thiếu-tướng William Sharp tư lệnh quân Mỹ ở Mindanao đầu hàng.

Những hồi chính trong trận Điện-diên

Ngày 8 Mars quân Nhật tiến vào Rangoon thủ đô xứ Điện-diên.

29 Avril: Lashio một nơi căn cứ quan hệ ở phía Bắc Điện-diên bị quân Nhật chiếm.

1er Mai. -- Mandalay cũng thất thủ nốt và Akyab bị phi-quân Nhật đánh phá.

4 Mai. -- Quân Nhật chiếm trường bay Akyab ở biên giới Ấn-độ.

5 Mai. -- Quân Nhật chiếm trường bay Lung-ling về địa phận tỉnh Vân-nam (Tàu).

11 Mai. -- Quân Nhật chiếm Tengyech Theo đại bản doanh Hoàng-quân thì kết quả trận Điện-diên trong 5 tháng như sau này:

554 phi cơ địch bị hạ và bị hủy dưới đất.
1213 xe ca-mi-ông, 338 chiến xa và xe thiết giáp 1553 toa xe lửa bị hủy, 91 tàu vận tải bị đánh hoặc hư hỏng.

Các trận đánh dẹp ở Tàu

21 Mai 1942 -- Phi-quân Nhật đánh phá các cơ quan quân sự Trưng-khánh trong tỉnh Triết-giang và Giang-tây rất dữ dội.

28 Mai. -- Quân Nhật chiếm được Kinghwa và Lanchi là hai nơi căn cứ quan hệ về việc dụng binh của quân Trưng-khánh trong tỉnh Triết-giang ở ngay trên đường xe lửa Triết-giang, Giang-tây.

31 Mai. -- Quân Nhật thắng quân Anh và quân Trưng-khánh ở Điện-diên đã thu được kết quả sau này: 55 người tử trận bỏ lại trên trận địa 24.600 người 4.288 tù binh quân Nhật lại bắt được 420 đại bác đủ hạng, 412 xe thiết giáp cả chiến xa và 8.254 toa xe lửa.

Quân Nhật đánh Dutch Harbour (Hà-lan cảng) và chiếm các đảo Aléoutiennes

4 Juin. -- Hạm đội Nhật đã đến đánh dữ dội quân cảng Hà-lan cảng trong miền quần đảo Aléoutiennes. Ngày 5 Juin, Hà-lan cảng lại bị đánh lần nữa.

Các cơ quan quân sự bên địch trong miền này như hai kho dầu nặng, một nhà chứa phi cơ đều bị phá hủy. Ngoài ra lại có một chiếc tàu vận tải bị đánh đắm. Số phi cơ bên địch bị hạ hoặc bị hủy có tới 21 chiếc. Quân Nhật đánh miền này

đã chiếm được các đảo Kiska và Attu vào hai ngày 7 và 8 Juin 1942.

5 Juin. -- Hạm đội Nhật đến đánh đảo Midway. Các tàu chiến Mỹ bị đắm trong trận này là một chiếc hàng-không mẫu-hạm kiểu « Enterprise » và một chiếc nữa kiểu « Hornett », một tuần dương hạm hạng A San Francisco và một tàu ngầm.

20 Juin -- Các cơ quan quân sự ở bờ bắc phía Tây Hoa-kỳ bị tàu ngầm Nhật đến đánh phá

21 Juin -- 1 tàu ngầm Nhật đến đánh bờ bắc Oregon mấy lần đêm 21 Juin.

Tại các đảo miền Nam Thái-bình-dương

19 Avril -- Quân Nhật chiếm các nơi căn cứ quân sự quan trọng ở các đảo Molouques và ở miền Bắc phía tây đảo Nouvelle Guinée

25, 27, 28 Juillet -- Phi-quân Nhật đến đánh Townsville ở miền Đông Bắc Úc đại-lợi.

27 Juillet -- Các tàu ngầm Nhật hoạt động dữ ở miền Seattle và miền Sydney và cả miền Dutch Harbour (Hà-lan cảng).

Các trận thủy và không chiến-lớn

Không kể các trận Hà-nội-di, Ma-lai Java thì các trận thủy và không chiến lớn ở Thái-bình-dương giữa quân Nhật và Anh, Mỹ từ đầu tháng Mai đến đầu tháng Décembre 1942 như sau này:

Trận thủy chiến ở hồ Corral

Trận này bắt đầu hôm 7 Mai và kéo dài trong hai ngày. Hạm đội Nhật đã đánh đắm được 4 thiết giáp hạm Mỹ kiểu California, 2 hàng-không mẫu-hạm Mỹ một chiếc kiểu Saratoga, một chiếc kiểu « Yorktown », 1 khu trục hạm và một tuần dương hạm kiểu « Portland » Ngoài ra còn các chiến hạm này bị hư hỏng nhiều: 1 thiết giáp hạm Mỹ kiểu « North Carolina », một tuần dương hạm Anh kiểu Canberra, một thiết giáp hạm Anh kiểu « Warspite » và 1 tuần dương hạm Mỹ kiểu Louisville. Quân Nhật hạ được 89 phi cơ địch.

Ngày 18 Juillet, đại bản doanh Hoàng-quân báo tin rằng Hải-quân Nhật từ khi bắt đầu chiến tranh đến 10 Juillet đã đánh đắm hoặc làm hư hỏng 306 chiếc tàu địch Trong số đó thì 124 chiếc bị đắm do phi-quân Nhật và 99 chiếc do tàu ngầm Nhật, 73 chiếc do các chiến hạm khác của Nhật.

Ngày 19 Juillet theo thông cáo bộ tổng tư lệnh thì từ khi bắt đầu chiến tranh đến 8 Juillet hải-quân Nhật đã đánh đắm và làm hư hỏng 271 tàu ngầm địch (59 chiếc đắm và 38 chiếc hỏng).

24 Juillet -- Một đoàn phi cơ phóng pháo Nhật đến đánh Trưng-khánh lần thứ nhất từ khi say ra chiến tranh Đông Á trong suốt ba giờ.

(xem tiếp trang 86)

Bản những người nghiện tịch thu bản đèn và bắt

những người
mới nghiện phải cai

...Đó là những công việc của hội
«Cấm yên» ở nước Tàu — nhưng
có đạt được mục đích không?

Từ bách dư triệu Hoàng-Hiến duy,

四百餘兆黃軒裔

Nhất-bách niên lai thù vi lệ.

一百年來誰爲厲

Nha độc lưu truyền nhất dĩ thâm,

鴉毒流傳日愈深

Tinh thần hình chất cầu đổi lệ

精神形質俱頹敝

Đồng bao, đồng bao, hu đồng bao!

同胞同○吁同○

Hà bất phân khởi thị lai trao.

何來潮

視察潮

Cường thực nhược

強食弱肉

勢日逼

Đổi lệ nhược thử

日漸凋

頹敝若此

死難逃

Mấy câu trên đây

lược trích trong

một bài hồ hào bài-trừ độc nha-phiến ở

Trung-quốc, đại ý như sau này:

Bốn trăm triệu Hoàng-Hiến giống quí,

Tổn năm nay mắc vạ vì đâu?

Phủ-dung độc, mắc càng sâu,

Tinh thần hình chất theo nhau yếu hèn,

Hỡi đồng bào, mau đứng lên!

Dương đôi mắt thử ngắm bên cạnh mình.

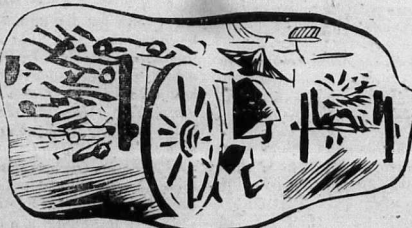
Thịt kẻ yếu, mạnh xoi liền,

Chất thời vì phần gầy hèn khó qua.

Cứ đọc qua mấy câu trên, ai cũng có thể

biết người Tàu đã không chỉ vật vạ tên,

nhưng đã ngấm tởm lòng căm giận người Anh một cách rất là cay độc. Sau cuộc chiến-tranh nha-phiến năm 1839, chính-phủ Mãn-Thanh vì thế yếu đành phải khuất phục, để cho các nhà buôn Anh được bán thuốc phiện tự do ở đất Tàu, nọc độc nha-phiến dần dần lưu truyền đi khắp nơi, hầu khắp người các giới đều mắc phải. Đứng trước làn sóng cạnh tranh kịch liệt, nước Tàu vốn đã chịu yếu hèn rồi, tới khi bị nhiễm phải chất độc này, lại càng thấy rõ thua kém quá. Muốn được sinh-tồn tất phải lo tự cường, đó là một điều thiết yếu mà chính phủ và các nhà trí thức nước Tàu hang lo nghĩ tới. Nhưng muốn tự cường, trước phải lo cứu bệnh vì nước Tàu vốn có nhiều bệnh, mà bệnh nguy hiểm nhất là bệnh nghiện thuốc phiện đã thấm căn cố rễ rồi.



Đó là nguyên-nhân người Tàu khởi sự bài trừ độc nha-phiến.

Bắt đầu từ năm 1920, hội Nha-phiến phòng chỉ lập ra ở Thượng-hải do các nhà trí-thức xướng khởi và có các báo tán thành và cổ động.

Hội ấy lập lên, được toàn quốc hưởng ứng. Kể do các hội Cứu độc lần lượt lập lên ở khắp nơi. Muốn cho công việc tiến hành được mau chóng và có hiệu quả, hội Nha-phiến phòng chỉ ở Thượng-hải liền đổi ra Trung-hoa Dân-quốc cự đội hội giữ quyền chỉ-huy

các việc hành động và tiến hành cho các chi hội nhỏ ở các nơi.

Công việc làm của hội này có hiệu-quả hiển nhiên, vì theo biểu thống kê các năm trước, số tiền tổng ngạch về thuốc phiện ở Trung-quốc mỗi năm có hơn 2000 triệu đồng — đó là chưa kể số tiền về các chất độc khác như mã-phê và bạch-hoàn, cũng tới số mấy trăm triệu nữa — vậy mà riêng về hai năm 1923-1924, số tổng ngạch về thuốc-phiện bỗng rút ít đi hơn một phần ba.

Tuy vậy, công cuộc tiến hành cũng không khỏi có nhiều trở lực, tuy hội đã dùng đủ các phương-pháp màu nhiệm để thi hành: cái trở-lực đáng kể nhất là trở lực gây ra bởi người ngoại quốc. Ta có thể chia làm hai nguyên nhân như sau này:

1) Nước Tàu có nhiều tô-giới ngoại-quốc, những kẻ buôn thuốc phiện lậu thường lợi dụng tô-giới làm nơi ẩn nấp, thừa cơ mang lên vào nội địa để bán lấy nhiều lời.

2) Những kẻ buôn lậu, mà một số đông là người ngoại-quốc, thường đem thuốc-phê vào nội-địa một cách công-nhiên, vì họ cậy có trị ngoại pháp quyền, nếu có bị khám phá cũng không bị tòa án Tàu xét hỏi mà e ngại.

Muốn bài trừ những trở lực ấy, theo dự luận, hội Toàn-quốc cự đội liên xia chính-phủ đứng đầu và nhận trách-nhiệm cho. Vì vậy mới có hội Toàn-quốc cấm yên do Chính-phủ Quốc-dân cầm đầu lập lên ở Nam-chinh năm 1929.

Từ khi có chính-phủ Quốc-dân cầm đầu, hội Toàn-quốc cấm yên trở nên có lực lượng lớn, nhưng trong năm đầu không khỏi có những sự lầm lỡ và thất bại, vì những điều quá khích ấn-định trong chương-trình, lại do những người thừa hành đã làm một cách thiếu tay quá, như một cái thảm-án đã xảy ra ở Võ-hán trong năm 1926

Chi hội ở đó sau khi đã được lệnh của tổng hội, liền chia làm các việc sau này:

1er Bắt các người nghiện giam giữ một nơi dù là họ nói có thuốc hay để chữa bệnh.

Nhưng số người nhiều quá, các bệnh viện chưa không xuể, thuốc không đủ chữa các «đàn rẽ» vì thế mà sinh bệnh chết rất nhiều.

2e Tịch biên các bản đèn của các nhà có người nghiện. Riêng một thành Võ-hán, có một ngày tịch thu được hàng chục xe bò chưa đầy các thùng dầu, móc, tiem.

3e Những người nào do bệnh-viện đã chữa cho thực khỏi nghiện rồi mà còn cố phạm lần thứ hai sẽ bị tội khổ sai có kỳ hạn.

Nếu lần thứ ba mà còn phạm nữa, bắt ép già trẻ gái gái đều đem bản thân chết. Vì điều lập nghiêm ấy, có một ngày ở Tô-châu đã bắn chết tới hơn 30 người.

Những điều quá nghiêm khắc ấy, đã làm cho dư luận chỉ nghĩ và các nhà từ thiện động lòng xót thương, cùng tỏ lời xin chính-phủ cải thiện. Bởi vậy hội mới định thêm mấy điều sau này:

1) Hội lập ra những bệnh-viện riêng, có ban y-khoa chuyên môn xét kỹ, người nào nghiện nặng không thể chữa được nữa, do y-viện cấp giấy miễn cho khỏi phải chữa, được kế-tiếp hút cho tới khi chết, nhưng thuốc phiện mua dùng hàng ngày phải có chừng mực, không được mặc sự ăn dùng tự do như trước nữa.

2) Người nào xét ra bệnh nghiện chưa nặng lắm, bắt buộc phải vào y-viện do các thầy thuốc tiêm thuốc chữa cho tới bao giờ không nghiện mới thôi. Chừa rồi mà cố phạm sẽ bị tội khổ sai có kỳ hạn.

Nói tóm lại, hội cấm yên ở Tàu kể ra làm cũng có phương pháp lắm. Sau nữa qui luật trong cuộc Tân sinh-hoạt của Trung giới Thạch cũng rất chú trọng về việc bài trừ độc nha-phiến, nếu công việc làm được xong xuôi, chắc cũng có hiệu-quả lắm.

Hiếm vì luôn mấy năm nay, một sự biến xảy ra, công việc lo đối ngoại đã là một trở lực lớn; sau nữa một phần lớn đất đai, hiện lại thoát li quyền lực của Chính-phủ, công cuộc tiến hành tất không tiếp tục được, có lẽ rồi nó cũng đến như hội Thế-giới cấm yên sớm sáng hợp trong năm trước đây rồi bị tiêu diệt lạc nào không biết.

SỞ BÁO

Chúng tôi đã bán cơm đen mua

Còn nhớ hồi 1926, sau khi Tây-bồ tiên-sinh qua đời mấy tháng, có một bọn thanh-niên Việt-Nam đến ngót hai chục người, không hề ước hẹn mà lưu-lạc sang tới kinh-thành Ba-lê và gặp gỡ tụ họp nhau trong một nhà trọ hạng bét ở xóm Des Carmes. Họ đều là người hiếu học, thích mạo-hiêm; tuy sinh trưởng con nhà thanh-bạch, nhưng rất giàu lòng tu-lập, vì biết tha-hâm-mộ văn-minh nước Pháp, thành ra có tinh cách đi đến tận nơi cho được thỏa nguyện.

Trong đám ấy sau trở về cổ-hương hiện giờ có người làm chủ hiệu buôn to, có người theo đuổi nghề gọt văn nặn chữ, có người trở nên công-chức cao sang, lại cũng có người đã vắng mặt trần-gian, xa chơi thế-giới khác. Kỷ-niệm đương-niên như vầu nonh bầm chắt trong trí nhủ của mỗi người còn lại, không khi nào quên.

Muốn sống còn ở đất Ba-lê phần-hoa đất đỏ, lúc bấy giờ ai nấy đều phải tìm lấy sinh-kế, vì gia-đình anh nào cũng nghèo, chẳng có tiền đâu gửi sang cha con. Người này xin được việc làm ở mấy hiệu buôn lớn, như Bon Marché, Palais de Nouveautés; người kia vào làm thợ trong nhà máy ở Billancourt; người khác đi làm sếp-phơ taxi để lấy tiền ăn học. Có mấy người nữa thì kinh-doanh một việc xem ra rất nhàn hơn, nhưng mà nguy-hiêm vô kể, ấy là buôn bán thuốc phiện.

Kể đương-thuật chuyên này là một. Tất cả độc-giá lấy làm kinh-quái: Ba-lê mà tiêu-thu được thuốc phiện, Ba-lê cũng có người nghiện à?

Sao lại không!

Các ngài có thể nói thế này không sợ ai cãi chối hay là bảo mình nói ngoa: Chỗ nào có ánh sáng mặt trời chiếu đến, cũng có thuốc phiện, có bán đến, có người hút; chỉ khác một điều là nơi nhiều nơi ít, một đảng công-nhận tự-do, một đảng thì phải lẩn lút giấu giếm, thế thôi.

Các nước văn - minh phương Tây đến nghiêm-cấm nha-phẩm, cà su bán lậu hầu cùng bị pháp-luật trừng-giới hết sức chặt-chẽ, đến nỗi khâm-thủy người nào nhà-uáo có dính một tí-ti "cái quái-vật" ấy, đứng nơi chi-nhiên, cũng đủ làm tang-chương bất-phải ở tù ba tháng hay sáu tháng.

cơm trắng ở Ba-lê thế nào?

Tuy vậy, ở những đô-thành Luân-đôn, Nữu-ước, Ba-lê, cũng những thương-cảng Le Havre, Marseille, Bordeaux chẳng hạn, vẫn không khỏi có ít nhiều người hoặc vì hiếu-kỳ, hoặc lỡ mắc-nghiện, rất thích đánh-hạ với à phù-dùng, mặc dầu biết là là vật quắc-cấm nguy-hiêm. Ngay ở Ba-lê, giữa xóm Montmartre ăn chơi, chúng tôi đã có dịp lạc-lạc đến mấy chỗ "đồng-tiền" rất kín đáo, trung-hoàng theo kiểu phương-Đông và có mỹ-nhân tiêm thuốc-hâm khách, từ bà chực đến năm sáu chục quan một liều, mà người hưởng-thức vẫn theo chân nổi gót nhàu, chẳng đem vào vãng.

Nói gì những tư-nhân có công tu-luyện đã thành-chánh-quả, mỗi ngày họ phải nấu lò kim-đan — gọi là hắc-đan thì đúng hơn — ở nhà riêng của họ, kín cổng cao tường, chẳng ai biết đây là đâu, tưởng không phải hiêm.

Nhờ sự vận tải lương-thức « đen » cho một vài nhà chân-tu ấy mà tôi với anh Khoa, hai chúng tôi giải-quyết được vấn-đề sinh-hoạt ở giữa kinh-thành Ba-lê một đồ khá lầy, không phải làm giàu lắm có gì, nhưng không bị thiếu thốn vật có như trước, chỉ phải mạo-hiêm thì có.

Đó ấy chúng tôi đang tuyệt-lương, đã hai ba ngày, mỗi bữa chỉ ăn có năm xu bánh mì uống nước lã, đến nỗi thất-lung da không còn lỗ nào mà rút thêm được nữa.

Nhưng thiên-mệnh chưa tuyệt, thì ra đến lúc thủy-tận sơn-cùng, lại tìm ra sinh-lộ. Anh Khoa tính kế đi Marseille đem thân — thuốc phiện chưa nếm — về bán cho mấy người Âu-tây mắc-nghiện mà anh văn-biết, vì anh sang ở Ba-lê đã lâu ngày, từ kỳ đầu-xảo Marseille 1922

— Giờ chúng ta phải xoay cách bán cơm đen để mua cơm trắng mà sống mới được! anh Khoa nói. Tôi đi đem mỗi bận, anh xuống Marseille đem hàng về đây nhè. Liệu có dám mạo-hiêm không?

— Mạo-hiêm thì không ngại, nhưng anh em chúng ta vẫn rưng rưng lấy vốn để đi mua hàng à? Tôi nói.

— Không lo! Tôi quen chỗ này, họ sẵn lòng đưa tiền trước cho mình đi mua hàng về bán cho họ.

— Nếu thế thì còn phải nói gì! Tôi chạy hàng lâu một phen xem sao, còn hơn ngồi bó gối nhìn nhau, chỉ nhai hành mĩ với nước lã, buồn quá!

— Cố nhiên!

Thế là hôm sau tôi đi xe hỏa tốc-hành từ Ba-lê xuống Marseille.

Tại hải-cảng này có những anh em đồng-hương Việt-nam đi làm bồi-tàn chạy đường Marseille — Constantinople, mua thuyền ở Thổ-nhĩ-kỳ đem về bán lại. Mỗi ki-lô là hai bánh tròn và dẹp, như hai chiếc bánh dày dăm dưới nhà mình, giá tiền mua tại chỗ xuất-sản chỉ độ 150 đến 200 quan, họ đưa về Marseille bán tại gấp đôi. Có lúc khan, bán được năm sáu trăm quan không chừng.

Ài biết đâu, cũng phải công-nhận thuốc Constantinople ngon, tinh chất, không pha trộn tạp-nhạp, giá đắt. Chúng tôi mua về Ba-lê, đóng kín cửa ngõ phòng-tro lại rồi ra tay rần, lọc, nấu với rượu vàng hảo-hạng, chỉ tốn công một vài giờ đồng hồ, có thể bán được mỗi ki-lô từ 1200 đến 1500 quan tây lúc. Các ngài thử tính họ xem lời lãi bao nhiêu cho biết.

Chuyến ấy tôi xuống Marseille mua được bốn ki-lô, nghĩa là tám chiếc bánh dày Thổ-nhĩ-kỳ!

Cố nhiên là kẻ mua người bán phải hẹn hò trao đổi một cách hết sức tinh - tế, khôn ngoan, nếu không thì bại-lộ ngay, vì thăm-tử nhà Đơan ở Marseille tài giỏi có tiếng.

Còn nòng-nổi đem đi xe hỏa lên Ba-lê mới khỏ.

Mỗi bánh thân phải gói mấy lớp giấy bóng thật kỹ, bởi nó có mùi thơm nặng và ngái, nếu để bay hơi ra thì người tình ý có thể khờ chộp, sinh nghi. Tôi mua mấy cuộn băng trong hiệu bao-chế, buộc tám chiếc bánh dày Thổ-nhĩ-kỳ vào bụng, vào hai chân, rồi



khệnh khạng đi ra ga lên xe hỏa.

Cứ thử tưởng-tượng thì biết bốn ki-lô bánh thân buộc trong người làm cho mình cử-động nặng nề khó chịu là thế nào? Vày mà suốt từ Marseille lên Ba-lê, xe khởi-hành 7 giờ tối nay, qua 10 giờ sáng mai mới tới, đường dài 800 cây số, ngựa máy lẽ luôn 14 giờ đồng hồ, tôi phải ngồi như

từ-bị nhập-dịnh trên xe, không dám ra vào, nhúc nhích. Khổ nhất là hai chân không thể co duỗi như ý, còn bụng thì cạnh lên; nhưng không dám nhân nhơn than phiền hay lộ ra một trạng-thái gì khác, để các ông cạ bà ngồi bên cạnh có thể chú ý.

Đêm hôm ấy tôi có cảm-giác cho những người hồi xưa bị tội đồ, chân đeo xiềng sắt ngồi chờ thuyền ngoại hải, có lẽ còn sống sướng thong thả hơn mình.

Đến ga Ba-lê, có mấy chú lính đoan túc-trục ngoài cửa để khám xét hành-lý. Từ bụng đến chân, gói buộc bốn ki-lô quái-vật như thế, bước đi của mình tất bị kênh-càng, còn giữ nhanh nhẹn tự nhiên làm sao được. Muốn cho các ông có mắt tinh đời kìa đứng đây ý, lúc bước trên xe xuống, tôi phải giả vờ sốt rét, nhờ một vị hành-khách hảo-tâm xúc nấc đỡ mình ra cửa, trên tay cầm một gói hành-lý lật vật đã mở ra sẵn, khi đi qua trước mặt năm-tiên-thượng-chính, có trình bày cho các ông xem, để chứng tỏ mình không có vật gì khả nghi hoặc cần phải khai báo.

Ấy hóa ra vậy! Ra khỏi cửa ga, lên xe taxi, về đến nhà trọ, bấy giờ mới được vui mừng rằng mình thoát hiêm. Anh Khoa ở nhà, trái tim bồi hớp giục tôi từ hôm tôi đi, bây giờ trở về bình yên với tâm-chức bánh dày Thổ-nhĩ-kỳ, anh mới hết cơn hồi-hợp.

Cách ba bốn tháng tôi lại mạo-hiêm một chuyến như thế.

Mỗi chuyến mạo-hiêm thành công, chúng tôi sống ung-dung ở Ba-lê ít lâu: bữa ăn được điều hòa, có thịt cá; mọi quân-lý phòng-tru không phải kỹ-kêu uần-phòng chằm chẻ; trong lò sưởi có than cháy đỏ; lại có thể may sắm y-phục nữa là khác.

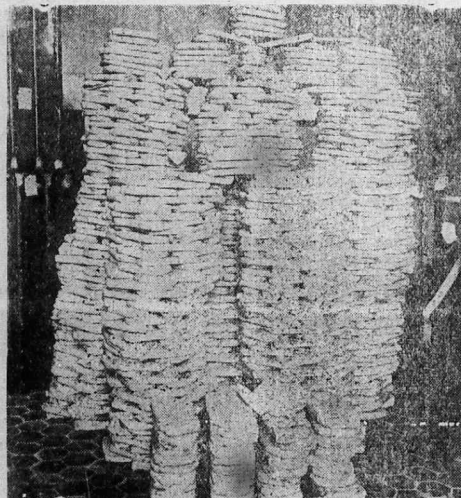
NG LIEU

HƠN 500.000 NGƯỜI AI-CẬP ĐÓI THUỐC vì sở trình thám Anh khám phá ra..

Phòng giấy đặc biệt
hội Vạn-quốc là phòng
chuyên trông nom coi

*hơn một tấn
thuốc phiện
lậu giàu trong
đồng hành lý
« ngoại giao »*

Được tin, các thám tử của huấn lược Russel Pacha và đại tá Jays Bey liền đánh điện bí mật đi đến các viên điếm chỉ ở xa. Đó là mãi, thì ra xưởng thuốc phiện lậu đó ở miền ngoại ô thành Sofia. Lập tức bọn thám tử cắt cạnh nhau tới gần đó cạnh phòng nhất dạ. Thế rồi một buổi chiều kia, một chiếc cam-thông lớn ướng đổ ở trong sân « nhà máy ».



Những bánh thuốc phiện lậu bắt được trôi nổi bị khi đi đến bến.

— Đích thị rồi! chúng đem ô tô đến chỗ thuốc phiện lậu.

Nghĩ vậy, bọn thám tử chú ý nhìn rồi xem sao. Nhưng nấp xa quá, họ không nhận rõ ra

được những vật khuôn vác ra chất lên xe là những vật gì, mà nhiều và kèn cang góp chết thê.

— Sao lắm vậy? A-bem-a, không có lẽ đó là thuốc phiện lậu! Thuốc phiện đâu mà chất đầy nê một xe cam nhông? Đề họ dọn đồ trong xưởng! Nếu là thuốc phiện tất cả thì đáng giá tới bao nhiêu triệu cho cùng! Một viên thám tử thạo nhất trong bọn nói nhỏ với anh em đồng sự.

Hồ nghi lắm, nhưng họ cũng cứ theo rồi phía sau xem ô-tô đi đâu.

Con đường mới gặp gềnh khắp khênh làm sao. Và sao nó đi cong đi queo đi ngoặt đi rẽ mưa đường và mãi công như vậy? Cứ đi đường thẳng có gần và dễ đi không? Bọn thám tử đã nghĩ thấy mùi bí mật Giữa đường xe cam-nhông « nhà » bót một ít kiện hàng, rồi lại đi thẳng ra bến tàu.

Bọn thám tử lẳng lặng đi theo. Tới nơi, xe cam-nhông « nhà » hết số hành lý xuống

bến tàu thành một đống to kếp. Hàng chục chiếc hòm lớn nhỏ khác nhau, chiếc nào cũng niêm phong cẩn thận ngoài đề thuốc đồng hành lý của tòa đại sứ một nước, không tiện

nói tên, ở thành Caire, nước Ai-cập. Tàu vừa cập bến, thì các nhân viên của sở bài trừ việc buôn thuốc phiện lậu lại hỏi chuyện ngay ông Signorini là người đứng trông coi việc gửi đăm hòm xiềng ngoại giao niêm phong cẩn mật đó.

— Chúng tôi là nhân viên sở Trình-thám, xin phép ngài cho mở một vài chiếc hòm kia. Ông Signorini đồng đặc đáp

— Không thể cho phép được. Các hòm kia thuộc vào đám hành lý ngoại giao, không ai được phép mở ra bao giờ cả.

Nhún vai, bọn thám tử trả lời:

— Vâng, được lắm. Đề chúng tôi đi xin phép quan lãnh sự nước Ngải. Chắc ông ấy chẳng từ chối chúng tôi.

Gấp ghe cái đầu ra dáng đặc chỉ, Signorini nói: — Vậy tôi cho phép các ông lấy thùng lụng dài thùng các hòm đó mà khám coi. Chờ công văn cơ mật ở trong chắc chắn không dính vết gì vào mũi thùng lụng của các ông. Bọn thám tử mỉm cười. Họ biết cả. Họ biết rằng bọn buôn lậu khôn ngoan lắm. Chúng làm hòm có hai thành hai đáy, ở giữa họ nhét cao-su « nút » vào. Nếu chọc thùng lụng vào lúc rút ra thuốc phiện sẽ bị cao-su nút lau chùi sạch hết, đến mùi cũng không còn. Họ không bao giờ mắc lừa nữa. Họ vừa cười nhạt vừa đáp:

— Thì ta cứ đòi quan lãnh sự tới chúng kiến cho phải phép mà.

Lát sau, viên lãnh sự tới. Bọn thám tử và nhân viên thương chính mở các hòm ra. Thì



Một cô « nghiện » đang đau khổ vì thiếu thuốc

ra bên trong chẳng có giấy má cóc khô gì. Chỉ có toàn những gì bành nhựa trắng nặng mỗi bánh độ 2 kilos, xung quanh bao giấy vải rất cẩn thận. Và quả nhiên hòm có hai đáy hai thành.

Signorini liền bị giải về Tòa án. Lần này bọn buôn lậu mất cả chỉ lẫn chài, mất cả vốn lẫn. Và đó là một vụ buôn lậu - khôn ngoan trong ngàn vạn vụ buôn lậu khôn ngoan quí quýt. Cho thuốc phiện lậu bắt được trị giá non một triệu quan đem sang để bán cho 500.000 khách nghiện ở-phủ-dung nước Ai-cập vậy.

Trong lúc nhà Doan và sở Bài trừ thuốc phiện lậu đang tính toán ghi chép và xếp các bánh thuốc phiện vào kho, biết đâu trong số 500.000 người nghiện chả có người đang bị cơn đói thuốc hành hạ, đầy dạ, tới trợn mắt, sủ bọt mép, chảy nước mũi, hắt hơi, ngáp vặt hoặc vật và chết ngất đi từng cơn cũng nên.

Nếu bọn buôn lậu là kẻ thù số 1 của xã hội thì bọn nghiện thuốc phiện tự-nguyên làm đồng-lõa, phải là kẻ thù số 2. Vì nếu không có người tiêu dùng, thì dù hàng có chế tạo ra cũng là vô dụng.

Trong các nước dự vào bản hiệp định bài trừ nạn thuốc phiện của hội Vạn-quốc hình như nước Trung-hoa và nước Hoa kỳ là tỏ ra cương quyết hơn cả.

Một người buôn thuốc phiện lậu người Mỹ tên là Paul Willer 48 tuổi phạm tội lần thứ ba, đã bị Tòa án Mỹ kén án... 90 năm tội đồ.

VĂN-HẠC

TÁC PHẨM THƯ TƯ CỦA TẠ HỮU THIÊN Chìm theo dòng nước

Đọc những cuốn truyện giá trị: Dừa con hư của hai thời đại. Cô gái Saigon v.v., (hiện đã bán hết ngay) cùng các tác giả không thể bỏ qua được cuốn truyện hiếm có này... Một mối tình đẹp như ánh trăng và nồng nàn như phòng nước mắt. Một câu chuyện tình đã ghi những頁 niệm đẹp và đan đóm nhất trong đời tác giả. Sách in có bìa trên 100 trang. Đặc biệt 670

Mua ngay kẻo hết TRẠI MAI (truyện đường rừng của Ngọc Cẩm) in lần thứ hai giá 0\$50. A CHAU AN CỤC 17 EMILE NOLLY HANOI XUẤT BẢN



Một người Ai-cập đang sửa soạn các bánh «thầu» để đóng hộp

Các tay buôn thuốc phiện lậu nước ta đã bao giờ dùng những mảnh khốe này chưa?

Mỗi khi bọn buôn thuốc phiện lậu cần phải giữ một thủ đoạn mới, thì họ thật lắm mưu thần chức quỷ. Hơn nữa, trong nghề ấy, có những tay chuyên-môn, được giả công rất hạn, chỉ ngày đêm tìm tòi ra các cách quỷ-quyet đánh lừa Thám-tử và Nhà Đoan.

Chiếc tàu bè nhỏ neo tại Tân-gia-bà cập bến ở một hải-cảng châu Âu. Sở Thương-chính đã được tin trước của các tay điếm-chỉ rằng trên tàu chở nhiều thuốc-phiện.

lính chăm-chăm đứng nhìn nhìn như chế nhạo.

Lính Đoan đánh phải bước lên bờ, nhường chỗ cho người của sở Vệ - sinh xuống làm việc. Nhưng vẫn chưa chịu thua hẳn, lính Đoan còn để ý dò-xét, y như hai bên quân thù chưa làm gì nổi nhau, nhưng cứ bầm-bề rình nhau miếng một, chỉ chờ bên nào hơi hở cơ một chút là tiến công liền, hòng đem phần thắng về mình.

Viên Đội-Đoan trong lòng hăm-hực, vừa đi bách bộ trên bến vừa bảo bọn lính rằng:

— Tôi đánh cuộc rằng những anh Tàu đang lừa

mình một miếng gì đây! Các bác phải để ý coi chừng đấy! Mà thật, viên Đội không lầm.

Hàng hóa bốc lên bờ vừa xong. Mấy thủy-thủ phải cất ở lại trên tàu đang giải buồn một cách kỳ-quặc. Họ tùm

đuôi những chuột chết, văng đi văng lại trên không, rồi lẳng ném vào bọn phu khuân vác trên bến. Bọn phu cũng nhặt

xác chuột ném từ tay xuống tàu.

Thực ra chỉ là một trò đùa vô-hại. Song, một người lính tinh ý, để tìm nhận ra rằng trong số chuột ném từ dưới tàu lên, có con vút trả lại mà cũng có con không.

Giả vờ cho cách đùa nghịch ấy là hay-hay, người lính lại gần xem tận nơi, thì đáng thế, nhiều xác chuột vẫn nằm ngổn-ngang trên bờ.

Người lính tinh khôn, nhặt một cái xác, nhìn kỹ thì thấy bụng con vật bị mổ rồi khâu lại. Hẳn, liền lấy dao rạch chỗ chỉ khâu, thò ngón tay móc ra được một cái ống kẽm nhỏ đựng thuốc phiện.

Nghề buôn ấy, bên châu Âu cũng chẳng kém gì.

Trong số Thương-chính xưa kia, hiện còn bày hai phiến đá tròn dùng vào cối xay. Những phiến đá ấy do bọn lái buôn bỏ nhiều tiền ra thuê một viên kỹ-sư đại-tài chế ra bằng xi-măng cốt sắt, bên trong rỗng để giấu thuốc ph ện.

Có noi, bọn lái buôn thuê đặt chỗ giấu thuốc phiện ở những nơi rất kín: trong cầu chèo đò tiêu mây, dưới giường nằm trên những bông tàu.

Kể mang đồ quốc-cầm ấy chỉ cốt xoay cách thuê bằng được buồng ấy. Thế là cứ việc đem thuốc phiện xứ này sang xứ khác, chẳng khó khăn lo ngại gì cả.

Song rồi cuộc, đường đi hay lối, nói dôi hay cang: bọn quỷ-quyet cũng vẫn sa vào lưới pháp-luật.

Trong những đại đô-thị, bọn lái buôn thuốc - phiện hay mua bán ở những chỗ chơi-bời, là nơi sự kiểm-soát có điều khó khăn cho nhà chức trách như là: quán rượu, tiệm nhậu, nhà chứa...

Cách đây khoảng lâu, sở Liêm-phóng nước kia đã tồn không biết bao nhiêu công của mà vẫn không bắt nổi bọn buôn thuốc-phiện hành-động ở mấy cửa hàng hoa. Các thám-tử đều biết rõ-ràng

hàng lậu vẫn mang đi mang lại ở đấy, mà không tài nào bắt được quả-tang những tay buôn lậu.

Nhưng đức kiên - nhẫn là lợi-khí của nhà trinh-thám đã đưa họ đến chỗ thành công. Một thám-lữ sau khi theo dò một thiếu-phụ có vẻ khả-nghĩ đã nhiều lần tự hỏi:

— Có sao thiếu-phụ chỉ cứ đến hàng ấy mua hoa? — Có sao mỗi khi mua xong và đã bước chân vào quán rượu hay tiệm nhậu nào là không thiết gì đến bó hoa nữa? Có sao lần nào đến mua hoa, thiếu-phụ cũng gơ tay lên ngang miệng như là ra hiệu?

Sở Liêm-phóng bèn để ý dò xét cẩn thận ngôi hàng hoa ấy. Cách vài hôm, thám-tử thấy một gã thiếu-niên, ăn mặc sang trọng, nước da trắng bệch vào cửa hàng ấy, mua một bó hoa to, giá giá rất đắt.

Anh chàng cầm bó hoa vừa bước ra hiệu, sắp lên xe, thì bị viên thám-tử bắt lại hỏi, khám trong bó hoa có hộp thuốc-phiện. Liền lúc ấy, cả người chủ cửa hàng hoa cũng bị bắt là đồng phạm.

Hai quyển sách mỹ thuật

GIỌT SƯƠNG HOA (xuân)

của PHẠM VĂN HANH

ấn bản chính: 412 bản đánh số

Tóc chi Hoài

của NGUYỄN TUÂN

phụ bản in nhiều màu của Nguyễn Gia Trí do họa sĩ tự tay khắc tủy. ấn bản chính hạn định 550 bản, sách in ít cho những người sành, gửi cho đại lý có hạn, độc giả nên đến trước.

LƯỢM LỬA VÀNG

49 - Tiền Tsin - Hanoi

Khốn thay! nhà chức-trách dù tận-tâm với chức-vụ đến đâu, những cuộc bắt-bớ và trừng-trị cũng chỉ như muối bỏ bể mà thôi. Các bạn đọc thêm các truyện dưới đây sẽ biết rằng bọn buôn thuốc phiện - lậu có trăm nghìn mảnh khốe khác nhau để tái thuốc. Thật là những mảnh khốe mà phi nhà thám-tử chuyên môn thì không ai có thể nào biết được:

Một buổi sáng, trong sở Liêm-phóng nước kia.

Một người giúp việc nói với ông Chánh mặt-thăm:

— Thưa ông, những tờ «lập-bỏ» ông giao cho tôi hôm qua đây. Tôi đã đọc và «xét-xét kỹ cả. Các giấy má ấy sẽ giúp ích nhiều cho chúng ta.

— Vậy ý-kiến ông thế nào?

— Tôi thiết nghĩ: bọn buôn lậu này hay hành-động ở khu Nam, chính đó là nơi bọn ấy mua - bán giao-dịch. Vậy muốn truy-nã chúng,ắt phải dò la ở đó.

Viên Chánh Mặt-thăm tìm cười ra vẻ hài lòng:

— Ông Phi - Lân ơi, tôi đồng-ý với ông. Cho nên trong tám hôm nay, luôn luôn tôi phái người đến dò. Nhưng họ chưa tìm ra được gì cả. Bọn gian vẫn ngoài vòng pháp-luật. Chắc hẳn chúng tôi - chức một cách hoàn bì lảm.

— Có lẽ chúng thấy ta để y, nên đã trút đi nơi khác rồi chăng?

Không phải thế, vì mới sáng hôm nay, thám-tử của ta còn bắt được một gã tbanh-niên, vừa ở tiệm nào ra, say mê-mạn vì thuốc-phiện. Vậy tôi chắc rằng n

đầu ta truy nã ráo-riết, bọn gian vẫn hành-động tại khu ấy.

Nói đến đây, mặt viên Chánh Mật-thám hăm-hăm, hai tay nắm chặt, có vẻ tức giận lắm. Viên ấy nói tiếp:

— Ta phải trừ diệt của quái ấy mới được. Ta không thể để mặc chúng làm bậy được nữa. Trong thành-phố này, chúng còn tự do đầu đuôi nhân dân ngày nào, thì ta không thể điềm nhiên tọa thị được ngày ấy.

Rồi, nhìn thẳng vào mặt viên thám-tử đặc-lực Phi-Lân, ông Chánh nói:

— Tôi chắc ở ông, ông phải có giúp tôi. Ông có tài, tôi biết; ông sẽ thành-công, tôi chắc thôi!

Trước lời khen của viên Chánh Mật-thám, Phi-Lân hơi đỏ mặt, đứng lên rộng rộng trả lời:

— Thưa ông, tôi xin hết sức.

Thật ra, Phi-Lân cũng nhận rằng khám - phá vụ buôn-lậu này là một việc khó khăn, không phải ai cũng làm được. Vì bọn gian-tô chức một cách cực kỳ châu-đáo: chúng nhiều của, lắm mưu và quỷ-quyệt, tinh-khôn nữa.

Do sự từng-trải, nhà thám-tử biết rằng bên địch họ cũng xem xét từng ý từng tý một, và đã bắt tay vào việc, ít khi họ để hở chỗ nào cho nhà chức-trách có cơ-hội tìm ra manh-mối.

Phi-Lân lại còn lo rằng bấy lâu nay các thám-tử đã dò la nhiều quá và làm cho họ chợt dả mà đề-phòng hơn nữa thì công việc của mình càng thêm chật-vật.

— Nhưng mà, chàng tự nhủ, nếu chúng còn hành động như thế, thì là chúng tưởng sở Mật-thám không làm gì nổi chúng. Vậy ta còn có cơ-hội thành công.

Vừa đi vừa nghĩ, chẳng mấy lúc đến nhà, chàng vội bước lên gác. Lúc trở xuống, nhà thám-tử đã biến hình ra một người ăn mặc rách rưới, tay cầm tập giấy cáo-bạch đi phát rong phố. Đến cả nét mặt cũng thay đổi hẳn. Anna phát cáo-bạch giả-biện đến khu Nam, vừa đi phát giấy vừa đề ý nhận xét các nơi lân-cận. Thỉnh-thoảng chàng dừng chân trước một tiệm cà-phê để nghe-ngóng họa may biết được điều gì can-hệ chẳng. Nhưng suốt buổi mỗi căng, chẳng ăn thua gì.

Buổi chiều, Phi-Lân lại trả bình thanh người đi chào bán các thứ đồ vật dùng trong nhà. Ăn mặc ra lối lái buôn, tay xách chiếc vali, mặt đeo bộ râu giả.

Chủ lái đi lang-thang nhà nọ nhà kia, leo cả lên gác để mời khách mua hàng. Song vẫn chưa đạt được mục-dịch chính của mình.

Chập tối, chàng vào một hiệu nhỏ ăn bữa chiều. Tìm được chỗ ngồi tiện cho việc dò-xét kẻ ra vào, chàng gọi bồi-lấy món ăn. Lúc ấy, hiệu còn vắng khách. Chàng nhận thấy ở góc trước mặt, một người què, chân gồ cũng ngồi ăn.

Người chân gồ ăn vội xong lịch-kệch đi ra, Phi-Lân liền hỏi truyện người bồi về kẻ tàn-lật ấy.

Chàng khơi mào câu truyện — Vừa rồi kẻ cụt chân làm tôi hơi tưởng đến nỗi thảm khốc chiến-tranh và ta - nạn

hàng ngày.

Được dịp - nói truyện, tên bồi họa theo luôn:

— Thưa ngài, chúng tôi ở đây nhìn đã quen mắt, vì hàng ngày, những kẻ tàn-tật ấy ra vào đây luôn. Nếu không có bọn họ, cửa hàng này cũng vắng khách.

— Thế ở đây có nhiều người cụt đến à?

— Vì đầu phố có cửa hàng chuyên - môn chế - tạo các dụng-cụ bán cho bọn họ. Ấy chính vì thế mà có khi người ta gọi phố này là phố «Người chân gồ».

Ở tiệm ăn ra, Phi-Lân đi thẳng ngay đến cửa hiệu tên bồi vừa nói. Vừa đi chàng vừa lầm-bầm:]

— Phố «Người chân gồ»!

Dừng chân trước cửa hiệu ấy, chàng nhận ngay ra là một ngôi hàng kín đáo nhưng buôn bán xem chừng rất chạy. Vừa toan tiến vào định chào khách mua hàng của mình, chàng chợt thấy người cụt lúc nãy từ trong đi ra.

Lập tức, chàng theo hút... Chàng làm như thế, thật ra chưa có một chủ-định gì, nhưng chàng đã từng trải biết rằng, trong cái nghề trinh thám, biết bao lần sự tình cờ đưa đến cái kết quả không ngờ.

Đi qua một ngọ-hẻm, người cụt vào một nhà, chàng cũng theo chân bước vào cổng. Người coi cổng tiến đến hỏi:

— Ai đấy, có việc gì?

Phi-Lân giả vờ hỏi hoàng, trả lời rằng mình đi bán hàng. Nhưng người coi cổng ngắt lời chàng ngay:

— Thời được, ông tưởng trong lúc ở đây sẵn ra việc lời thời thế này, để thường (xem tiếp trang 33)



hay là hồi-ký của một người đã nghiệm và đã cai thuốc phiện

của VŨ BẢNG

gầy sớt, rồi ông sờ mũi, rồi ông đau mình, rồi ông liệt giường liệt chiếu: ấy là ông ốm. Ông chữa thuốc tây không khỏi. Ông chữa thuốc 'a không khỏi. Ông rửa trời rửa đất ăm cả lên. Và ông thề rằng: «Đưa nào từ giờ mà còn cầm thu đi chơi lão nư thì không còn phải là người». Tối quá: ông đã khờn ra rồi. Ai cũng tưởng từ giờ cho đến lúc xuống lỗ, ông vẫn còn nhớ lời, thế đó. Nhưng chao ôi chao ôi, không. Ông khỏi bệnh ít lâu, ông làm bỏ rồi ông khỏe. Thế là ông quên hết cả Người ta bảo thời gian là một người khản họ tài nhất để chữa những vết thương lòng. Thực đúng Năm sau, rét về, ông lại thấy từng từng một cái cầm thu bắt gặp mộng mệnh, ông lại ra đi nữa: và ông lại «bị»...

Thưa ông, kể tới tờ của ông đây cũng thế. Y say thuốc phiện thấy «ông bà». Y cũng thế như vậy. Y thề rằng: «Ta mà còn bắt nư thì ta là kiếp... chó!» Một ý định đáng mừng cho thanh niên. Khá lắm. Nhưng chỉ được vài ngày thôi, ông ả. Một buổi đẹp trời kia, có bạn ở xa về rủ hẳn đi chơi. Ăn uống. Rượu chè. Và một điều si-gà ngậm ở mồm đi rong chơi ngoài phố. Đi ngoài phố làm cái trò gì? Chúng ta không còn ở cái thời kỳ mười bảy mười tám, chửi đầu bóng, tét ca vát đẹp rồi đi chim gái. Ghét lắm. Chúng ta phải chơi cái lối «via»: nghe trống. Bầy giò, ít ra cũng mất mười lăm đồng hai chục. Philam. Mà hai người đi hát hai buổi. Thật, ta nên cảm ơn giới đã cho chúng ta một lối tiêu phí thì giờ mà mất ít đồng tiền. Nhữn! Ờm?

Bạn đọc, ông đã cố lần nào bị ốm nặng chưa? Có. Tôi biết. Đêm ấy là một đêm cuối hạ sang thu. Rét về. Người ta thấy sôi nổi ở trong lòng những sự thương nhớ vãn vơ. Lại thêm mấy hạt mưa lất phất. Hỡi ôi, ngồi một chỗ, người ta có thể sầu mà chết bỏ đời. Dưới một trời thu lạnh có gió bắc và có quạ kêu, ông đi bách bộ trên một hè phố vắng, hay, nếu không muốn thế, thì đến một chỗ nào ấm cúng có con gái đánh đàn và đọc thơ. Cầm làm. Nhưng cái trò thế: sương mù cuối năm đẹp lắm. Về, ông gây

cho bồi bìp hai hào. Ông bảo mua quit hăm đơ một hào. Tất cả chỉ đồng rưỡi. Bao nhiêu người liếc trộm và phục ông là một tay « chơi được ». Chà chà, hai cái tiếng « chơi được » chẳng là đã đủ rồi sao ?

Tôi không còn nhớ rõ tất cả những cảm giác của tôi lúc ngâm cái gioc tầu lần thứ hai. Tôi chỉ biết rằng, tự thâm tâm, tôi cũng thấy hơi sợ. « Nó mà cho một trận say thất điên bát đảo như lần trước thì cay đắng » — « Minh cứ quen mui hút mãi thế này rồi bất-nghien thì nguy! »

Phải nói rằng, tôi cũng như trăm nghìn tay trẻ khác, đã từng được nghe cha mẹ, anh em, bè bạn hét vào tai cho biết rằng « Thuốc phiện là thuốc độc ». Tôi đã có cái hân hạnh được nghe dưới xóm bài hát « Ái-phien... Ái-phien làm bạn với á-phiên... cợt đùa nhàn chỉ hóa ra ngiên, song ngang trời đất vào trong lo, xác dọc sơn hà mới mới tiêm... » Và tôi cũng đã đọc bài nhũ Thuốc-phiện của Ngô-Điền, xem những bài khảo cứu thuốc-phiện trong nguyệt san « Les amis du Vieux Hué » và cũng đã có hồi đọc hết cuốn Fumeurs d'Opium của Boissière.

Bao nhiêu là bài luận lý! Bao nhiêu là hàng rào để ngăn chặn thuốc phiện cho tôi! « Máy may mẩn đến thế là cùng. Xã hội giữ cho máy. Sách vở ngăn cấm máy. Những người thông yếu may khuyên răn máy. Vậy mà không hiểu làm sao máy lại đâm đầu vào thông long để đưa thân vào cõi chết? »

Sau này, xuy nghĩ mãi, té ra tôi mới biết rằng cái thằng tôi sớ dĩ mà đến ba tha điếu thuốc điếu sái, ấy cũng chỉ vì y tự phụ. Thế này: cái tính tự phụ, chẳng riêng gì tôi mới có. Một số lớn thanh niên đều tự phụ như tôi. Nói ra thì ghê lắm. Người này tự phụ rằng mình là một bậc thiên tài ngang với Mohamed hay Lycurge. Người kia ước lượng sức mình có thể ôm quả dưa vào trong tay. Người kia nữa cho là mình khôn hơn hết cả thế nhân, có thể dơ ra một tập nguyên vọng mà thay đổi được cả tình hình trong nước. Hồi ấy, tôi còn nhớ, cái vụ Stavisky vừa mới phát giác ra. Các báo đều đăng lên trang nhất bức ảnh của « ông hoàng

đẹp trai » có bao nhiêu là tình nhân. Nhiều thanh niên ta chưa làm được Mohamet, Lycurge, bực mình đánh ngời một chỗ dơi thời. Rồi thấy thế chán, họ ao ước làm được tôi ra là một Stavisky nước Việt. Họ đi chim gái và anh nào chim được nhiều gái nhất được chúng bạn suy tôn là « tay pho ». Tay pho thì phải khôn.

Không ai chịu kém nước thần Ái-tinh. Ai cũng tưởng sẽ đùa với nó và cho nó vào « trong xiếc ». Không ai tin có số mệnh, có Trời. Họ làm chủ họ và họ yên trí rằng bất cứ vào trong cuộc thử thách nào, họ cũng thoát được ra lớn lao hơn và gớm ghê hơn. Kết cục: họ thua số mệnh, họ thua thần Ái-tinh, họ thua hết cả. Đó là vì tai tâm hồn họ yếu. Đó là vì họ đã « dại mà chơi với lửa ». Đó là vì họ không biết tránh những cơn đường độc. Bã đường ở đầu con đường độc thì tai mũi cũng không giữ được thăng bằng. Chỉ cần trượt chân một cái, ấy thế thì ông ngà — [nghĩa là ông chết.

Chưa chết hẳn vì chưa trượt chân xuống cái hố thuốc phiện, tôi vẫn có đủ thời giờ để tự phụ một mình rằng: « Ta không bao giờ để cho thuốc phiện hành hạ được ».

Nay một điều. Mai một điều. Thuốc phiện không làm cho tôi nòn nao khổ sở nữa. Tôi hút tôi mười hai điếu mà không việc gì. Tài thế! Sao buổi đầu tôi lại kém chơi thế, hở ông? Nay, ông trông: tôi hút, tôi hút, tôi ngâm khói, tôi bồi một hơi *Three cats magnam* rồi tôi lại hăm một ngụm nước nóng, tôi thờ: không có một tí khói nào cả. Thế mà không say đây. Giới không?

Một năm qua. Mùa xuân cũng như mùa thu, tôi cứ để cho tháng ngày bay đi như làn khói xanh bay vào cõi hư vô. Có khi tôi hút liên bảy



ngày trong một tuần. Có khi một ngày tôi hút hai bản và có khi ba bản. Người ta bảo rằng hút thuốc-phiện mà không dùng ống thì khó mắc được nghiện. Tôi làm theo như thế. Vậy tôi có khôn không?

Bây giờ thì bao nhiêu tiệm trong thành phố tôi biết hết. Tôi là cả hết tiệm no đến tiệm kia. Không phải tôi giữ tiếng không nghiện cho ai thấy tôi ngày nào cũng hút không, tôi không cần nhắc lại rằng tôi không sợ xấu hổ vì đã hút thuốc phiện đâu. Trái lại: tôi lấy thế làm danh giá.

Tôi thấy bao nhiêu nhà văn, nhà báo đi trước tôi đều biết làm đắm ba khói! Thì tôi, sao tôi lại không làm đắm khói y như họ? Khô lắm, ngài ơi: người ta đến cái « đại » là cái chẳng ra gì. Tôi nghĩ thế và tôi làm y như thế thực. Tôi yên trí là nhà văn, nhà báo phải hút thuốc phiện thì « yên sĩ phi lý thuần » không ra. Tôi hút Tôi hút. Hình như trời lại giúp cho tôi hút nữa: hồi ấy tôi kiểm ra được tiền. Bao này vừa chết thì lại có báo kia mới viết báo. Chà chà, các ông chủ báo muốn hai tôi hay sao thế này? Lấy cơ rằng phải viết nhều một óc và cạn mất tiết cả nguồn vác, tôi lại càng hút nhiều hơn. Tôi chưa đến nỗi phải chằm chiếu nhưng tôi đã bắt đầu lú sái.

Nói có vòng-linh bạn Ngọc-Thổ biết cho, tôi hút sai không phải vì keo kiệt hay túng thiếu. Hồi ấy, thuốc phiện rẻ lắm mà! Tôi, một gã trai hái mượi nhăm hăm sáu từ trên đầu, còn cha mẹ nuôi, áo cha mẹ mặc, mà lại chẳng vụ chẳng công gì cả thì tiền đi đâu cho hết? Không, tôi hút sai chỉ vì có người « bơm » vào tai tôi rằng hút sai thì mới đậm. Tôi thấy hút sai đậm thực. Từ đó, mỗi tôi đến tiệm cụ Vạn, người ta bẻ cho tôi mấy cái cối và không bao giờ quên kèm mấy thỏi sái để « bao ».

Tôi hút đã có về « con nhà chức-sắc ». Ở chung quanh người ta không ngớt lời khen tôi. Mỗi khi tôi đến tiệm, tiếng chào nổi lên ồ ồ! Tôi thành ra quen tiệm.

— Á, để tôi phải liên mới được, tiên-sinh ạ. Một bữa, cụ Vạn soa hai tay vào nhau như lời « ết lăm », cười ha hả nói với tôi như thế.

Liên cái gì? Tôi lìm rìm mắt vờ lấy cái đục của người bồi bíp đưa cho hút như một người dơi thuốc đã hơn tuần lễ. « Nay này, tôi hút thuốc phiện của cụ thì tôi trả tiền. Nếu có thiếu thì tôi chịu. Chịu nhiều lắm, thì mỗi tháng cũng chỉ ba bốn chục. Cụ không bằng lòng thì thôi, chứ liên cái « thả » gì? »

Tôi lại bắt lấy cái đục mà hút nữa. Bình tĩnh lắm. Nhưng chính thực thì ở trong lòng tôi lúc ấy nổi lên một sự bất bình ghê gớm. Tôi nhớ lại lời của một ông bạn nghiêm đã nói với tôi vài hôm trước: « Cái tiệm này không chơi được. Chác lép lấm. Anh em ta liêu mà đánh bại chuẩn đi. Tiêm Félix ở Hàng Buồm đãi khách khéo lắm. Mai sang « đóng đô », bên ấy nhé? »

Lời nói của ông bạn lúc này vẫn vang bên tai tôi. Tôi nhăm mắ, ngó? Không, cụ làm đây, cụ ơi. Tôi đương nghĩ cách tự già cụ. Nhiều người sẽ bắt chước tôi rồi cụ chết. Mà không những thế, tôi lại còn nguyên rứa cụ cụ. Tôi sẽ còn nguyên rứa nữa, nếu ngày lúc đó « chủ-nhân » không vượt cái « ghi-đông xe cuốc » ở trên mếp mà nổi tiếp:

— Tôi liêu thế này, tiên-sinh ạ. Cái bọn nhà văn chúng mình không thích ồn. Vậy tôi quyết định rằng từ tôi mai tôi sẽ « rê-đéc-vé » hẳn cái buồng này cho hai tiên-sinh: Ngọc-Thổ nằm một bên, tiên sinh nằm một bên. Tĩnh lắm. Xem báo hay viết, tĩnh lắm. Cứ đóng cái cửa lại là chẳng anh nào vào quấy. Mà cũng chẳng anh nào vào buồng tiên-sinh được. Bởi vì tôi giận tiên-sinh lắm: tiên-sinh tốt quá nên khiến bạn tòng qua, tôi cứ thấy tiên-sinh tiếm mà nổi ruột!

Thấy cụ chủ tiệm nói thế, tôi nghĩ nghĩ trong bụng. Nhưng mãi về sau không thấy cụ cười, tôi mới thấy tất cả sự nghiêm trang lúc ấy bao học tôi nó to tát như thế nào.

SẮP CÓ BẢN: ®

Nguyễn-Du và Truỵên-Kiến

của NGUYỄN-BÁCH-KHOA

Một cuốn nghiên cứu đầu tiên viết theo phương pháp khoa học về thời đại, về huyết thống, về tính cách, về cá tính thì sĩ Nguyễn-Du và về truỵên-Kiến

Ngài những bản thường có in thêm nhiều loại giấy quý dành riêng cho các bạn yêu văn. HẸN - THUỶÊN. 71 TIỀN - TSIM - HÀ NỘI

Bút máy PILOT

đã nổi tiếng tốt

CÓ MÁY KHÁC TÊN KHÔNG TÍNH THÊM TIỀN

GỬI \$0\$ tem về Mai - Linh

60 62 cầu đất Hải Phòng

ngài sẽ nhận được thư trả lại

Như Phan-tất-Chinh còn sống, thì quyết phải đi tìm già hỏi rằng ngày xưa già tương-tử Trần kiên-già thì có khổ đến thế không. Ngày ông này : nó như ma chứ không phải người. Ông tai, ông tướng là người ta quái. Chân tay ông, rồi râu ông thấy là thứa. Ông thấy bụng ông, giới sinh ra cũng là sinh ra thứa ; cả mắt nữa ; cả miệng ; cả mũi và cả đầu ông nữa - cũng là thứa, thế có chết không, ông ? Ông già ngửa cổ nhà lên ; cái gì nhà bếp cũng làm tới cái. Ông

(Kỳ sau tiếp)
VỮ BẮNG

đại hảo hạng, đủ các kiểu, các màu rất thanh nhã
xin biên thư về lấy mẫu và giá của hãng dệt...

CU - ĐAT 44, rue du Charbon
HANOI

Kể từ 15 Decembre 1942, Đại-lý của chúng tôi, Nhà sách VÕ-VĂN-KÍCH dời lại phố mới 50 Van-vollenhoven (ngang cửa Đại-Mười) sáng thứ hai đã có Trung Bắc mới, tại đó có đủ đồ tạp-hóa, các hiệu thuốc Nam Bắc — MUA SÁCH-CŨ với giá cao.

— Con bảo nó gọi hàng cháo bò cầu Xối.
Tôi từ chối không ăn.
O... ngồi lẫn ngẩn mặt lúc, khẽ hỏi:
— Cậu tha lỗi, sao con trông cậu độ này

phong quang kếm thế? Con không ngờ đời người thay đổi chóng quá, (O. chép miệng thờ dài).

O. vốn thành thực, nên tôi không cần che giấu những bước cùng khổ của tôi. Tôi kể cho anh nghe hết. Một giọt nước mắt chảy xuống quanh trong khóe mắt của O. ...

— Cậu ạ, sống có khúc, người có lúc. Bây giờ nước có phải thế, bĩ ta cần phải tỉnh đường mà gỡ. Cậu đã có định ý gì chưa?

Tôi chép miệng.

— Tôi đã soay như chong chóng, mà chỉ

gặp toàn những sự thất vọng! Tôi cố đi tìm anh xem anh có thể giúp được việc gì. Hoặc ở trong tiệm anh làm...

O... mớ to mắt nhìn tôi nói to...

— Cậu mà làm bồi tiem ư?...

Nó chừng mắt nhìn tôi mà hỏi bằng một giọng quát tháo làm tôi choáng óc.

Tôi phải liếc trả lời nó.

— Cũng đành vậy!

«Tôi đã tính con đường nó phải đi như thế rồi. Anh

không nhớ rằng

«vi thuốc phiện mà tôi phải điều linh, khổ

«cực, phải chịu muôn cay đắng, phải

«khánh tận của nhà, phải mất việc làm ăn,

«phải đời, bạc bẽo; trước con tiền, còn của,

«còn ở to, nhà lầu, còn kẻ hầu người hạ, thì

«còn bạn còn bè, anh anh tôi tôi, sống một

«cách vương tôn công tử, anh biết đấy...

«Đến giờ thì trái hẳn, bè bạn bảo nhau

«lảng cả, người đời bảo nhau khinh bỉ chỉ vì

«tiền của tiền mà vào thuốc phiện!!!

«Mà cũng lại đến bây giờ nó bắt buộc tôi đem thân tàn ma dại ra để làm nô lệ cho nó, để lòi cuốn biết bao nhiêu những thiếu niên có chút ít tư tưởng như tôi, những thiếu niên hy vọng của quốc gia xã hội phải chìm đắm vào vòng trụy lạc như tôi. Khổ lắm anh ạ. Nhưng cũng đành vậy, rồi ta sẽ «liệu sau.

O... đổi ra giọng thiết tha nói:

— Con không đành lòng trông thấy cậu củi mình làm những việc tồi tệ thế. Nhục lắm cậu ạ, nhục hơn nữa là xưa kia cậu bạn bè

«nhiều, toàn những tay danh giá giàu có, nếu lỡ một khi bạn gặp cậu ở vào cái cảnh trạng đề hèn này thì cậu nghĩ ra sao?

Tôi choàng người một lần nữa sợ hãi thay! Lẽ phải thường hay nhường bước cho sự cần.

O... nói đến tên chủ tiệm mà nó đang làm. Tôi rất bần người như bị sét đánh.

— Thôi hỏng rồi, lại chính là tiệm mà xưa kia tôi hay đến hút nhất, mà chủ

tiệm lại quý hóa chiều chuộng tôi.

Tôi nghĩ phân vân, sau cùng liều mặt dầy mày rạn!

O... phải chiều lòng tôi, rất tôi vào xin việc.

Hoan nói:

— Ông này khác nghiệt lắm. Đối với người làm, ông cứ thẳng băng, chẳng tình thầy trò gì hết. Tiệm ở đây sang lắm. Mỗi giường có một ngọn đèn xem sách, một cái chuông

điện để gọi bồi. Riêng một buồng đề tằm, và toàn đồ trang men tây. Bên cạnh buồng tằm là buồng vẽ sinh mây. Buồn cười nhất là cái tên người ta đặt cho ông. Ông Triệu tử chợ gạo.

Đi qua một cái cửa hiệu khá to, do bà vợ ông rần quặp trông nom, tôi theo chân O. lên tầng gác thứ nhì — tầng nhì là tiệm, tầng ba là buồng ngủ, nhà thờ.

Ở đây sạch sẽ lạ thường. Từ cái cầu thang đánh si bóng lộn, cho đến hòn gạch lát hoa cũng soi gương được. Không một vết bần không một hạt bụi!

O... đưa tôi vào cái buồng chỗ ông nằm hút thuốc. Tôi nghe thấy tiếng ồn ào nói chuyện, khói thuốc là ãng lè lẩn khói thuốc phiện đưa ra thơm nức. Tôi đứng đợi ở ngoài, để O... vào nói trước.

Lúc này tôi nghĩ vợ nghĩ vẫn chỉ muốn «chưa... O... nhưng thấy nó tên tằm với mình thì lại không nề. Cửa buồng khép mở, O... bước ra vẻ mặt tươi cười vui vẻ như có điều gì đặc ý.

O... bảo tôi vào. Tôi còn rụt rệ thì hẳn đây tôi đi đến mấy bước, suýt ngã!!! Tôi vừa lảo đảo vào khỏi cánh cửa, thì một sự làm cho tôi tái người đi. Ban tôi, anh Y... bạn chí thân của tôi đang nằm hút thuốc với chủ...

Tôi lùi ngay ra, ù té chạy không kịp nói cùng O... mấy lời vĩnh biệt.

NAM-SON

HẾT

Sách mới

T. B. C. N. vừa nhận được:

Giáo dục nhi đồng của Đàm Phương, giá 1p50, nhà Lê Cường xuất bản.

Hai tâm hồn (tiểu thuyết) của Lê Văn Trương, giá 1p80, nhà Đời Mới xuất bản.

Truyện học sinh Đời Mới, số 11 và 12.

Một thiếu niên (tiểu thuyết) của Mạnh Phú Tư, giá 1p30, nhà «Mới» xuất bản.

Xin có lời cảm ơn các nhà xuất bản và giới thiệu với bạn đọc.

Kịch Đồng bệnh và Văn Muội

Thế 12 Décembre tại nhà hát Tây, ban kịch Hanoi sẽ trình bày:

- 1) Đồng bệnh, kịch của Khải-Hưng.
 - 2) Văn Muội, kịch thơ của Vũ-Hoàng-Chương.
- Tiền thu giúp quỹ cứu tế quốc gia.

ĐÃ CÓ BẢN:

BỒN BÈ LÀ NHÀ

Tiêu thuyết trọn bộ của Thích-Hải
M + cuốn truyện phiêu lưu, mạo hiểm, khoa-học, đọc rất ham mê, và bổ ích.

MUA KIỂM GIỮA (BỘ)

Tiêu-thuyết đăng từ ngày của Mai Viên

Một cuốn sách rất ít và trị của tác giả

Tráng - sĩ Bồ - đề, cuốn sách đã được bầu nhất

năm 1941 trong cuộc thi thơ của nhà sách Minh-Đức.

Công đăng trong VĂN - ĐỘI TẬP-MỚI số 1 giá 0p60

HÀN - THUYỀN PHÁT HÀNH

ĐÃ CÓ BẢN:

Một thiếu niên

Tiêu thuyết dài của MANH PHÚ TƯ

GIÁ: 1\$30

Nhà xuất bản Mũi 57 Phúc-Kiến Hanoi

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC:

Điều - Nguyen

1) Thuốc đau dạ dày Điều - Nguyen

2) Thuốc ho gà . . . Điều - Nguyen

3) Thuốc ho sặc . . . Điều - Nguyen

4) Thuốc bổ phế . . . Điều - Nguyen

5) Thuốc bổ huyết . . . Điều - Nguyen

6) Thuốc cam tử . . . Điều - Nguyen

7) Thuốc cam nhĩ . . . Điều - Nguyen

Tổng - cục : 125 Hàng Bông Nam 1

Đại lý Đức-thắng, Mai-Hà, Nam-tiến: Saigon

Nam-cường: Mỹ-tho. Vinh-phong Vientiane

ĐÃ CÓ BẢN

ĐÔI VỢ CHỒNG

Truyện dài tâm lý của Kinh - Kha giá 0p80

Trong gia đình các thanh-niên Việt-nam

ngày nay, hàng ngày thường xảy ra

muôn nghìn sự xích mích nhỏ, nó làm

cho ta rất khó-phức gia đình. Để

chữa cái thời bệnh ấy, ông Kinh-Kha

đã phân tích những sự xích-mích

đó, một cách rất tinh vi và sâu-sắc.

ĐỪA CON NUÔI

Giấy Hoa - Mai số 25 của Ngô - Hòa giá 0p12

TRÊN BẮC CỰC

Sách Hoa - Mai số 26 của Vũ-Tĩnh giá 0p12

Nhà xuất bản CỘNG-LỰC, 9 Takou Hanoi

THUỐC GIA TRUYỀN (ÔNG LANG NGHỆ)

© Đầu Vạn - ứng Thọ Xuân

Muốn cho mình khỏe mạnh lúc nào ta cũng phải có Đầu Vạn-ứng Thọ-Xuân trong người, không cần lo ngại gì Đầu Vạn-ứng Thọ-Xuân cứu trừ bách bệnh.

Nhà thuốc THỌ-XUÂN-DÂN N° 44, Hàng Bè (Radeaux) - Hanoi

Thu từ và ngân phiếu đủ tên ông Trần-dinh Bách, hàng Bè Hanoi. Đại lý Thanhhoa Ets. Chung Lu N 77 phố Cửu hựu

Thoái nhiệt tán Thọ-Xuân

Chuyên chữa người lớn, trẻ con, bốn mùa cảm, sốt, nóng, lạnh, rức đầu số mũi,

CHUYỆN NGẮN CỦA KIM-LÂN

Tôi trả lời lấy lòng :
— Thế nào cũng khá.
Im lặng suy nghĩ một lát,
ông bán tinh :
— Hay là thế này ! Bức giờ
cũng rồi-rữ, ta tập chơi. Nhân
thế rủ anh em cùng tập cho
vui.
Tôi chẳng thích gì hát
tuồng ! Và biết các bạn mình
cũng chẳng ưa. Nhưng
không muốn làm cho ông thất
vọng, tôi trả lời nước đôi !
— Vâng ! để rồi cháu hỏi
chúng nó xem đi.
Ông khẩn khoản đi dặn
lại :
— Các cô giúp họ nhé !
Vội vã thấy tôi sang là

đũa thì mấy chốc mà khá.

Về nhà, tôi dặn mẹ tôi để
có ai hỏi thì nói dối đi vắng.

— Khi lão Trùm Trạch hỏi gì anh?

Tôi vội vàng bảo nhỏ hẳn.

— Đừng nói to! Mặc ông ấy.

Bỗng cụ chánh hội — người đứng đầu ra phường — đứng lên hướng ra ngoài, cất tiếng sang sảng:

— Làng ta là đất ruộng. Thế mà hội hè để lễ ngất. Sự rằng hàng-sứ người ta chê bai, nên các cụ bỏ tiền ra nuôi thầy dạy. Vả anh em ai

các cụ nói bằng giọng vô cùng
kinh hãi. Ông Trùm chán
cản, rũ rội ngồi một số, hai
mắt lơ lơ như sương sa
những ngày túng thiếu. Rút
lại phe các cụ không cho tập
cứng lý hơn. Những người
«ngư-cư» kia phải đuổi ra
ngoài. Ông Trùm đứng dậy cổ
vót vát:

— Anh em trong làng vào
tập đi chứ! Mấy khi đã có
đội may này.

— Thế có phải đồ chúng nó nhãi ranh không *cơ chứ*?

Tôi nghe rõ mồn một, vừa hối hận vừa thương ông và cái nghề không hợp thời của ông.

KIM-LÂN

KIM-LÂN



Một anh bạn lấy khuỷu tay-
thích tôi :

Chàng chinh một lát mới có năm, sáu người lớn và vài ba đứa trẻ độ mười bốn mười lăm ăn mặc lam lũ xin vào tản. Họ toàn là những người ngụ-cư cả. Các cụ ã ào bàn tán. Cụ thi bảo: Cứ cho tập sau sẽ liệu. Cụ thi nhất định không bằng lòng cho dân « ngụ-cư ». Hai tiếng ngụ-cư

TIỆM TRÀ HANOI 1942

III

Xóm Montmartre của Hanoi

Như trên đã nói tiệm trà ở Hanoi có nhiều hạng. Có hạng thì dành cho khách sang, có hạng thì dành cho khách bình-dân, có tiệm thì suốt ngày tấp nập, có tiệm lại vắng khách ra vào. Chúng tôi từ phố Mã-mây đi vào ngõ Quảng-lạc là một ngõ nhiều tiệm nhất ở Hanoi.

Xóm Quảng-lạc, Hàng Buồm, Ngõ Gạch có thể ví như xóm Montmartre ở kinh - thành Paris. Thực thế, trước hồi chiến-tranh, khi Hanoi còn ở trong thời-kỳ toàn-thịnh, cứ đêm đêm thì các phố đó náo nhiệt một cách lạ thường.

Tiếng trống, tiếng lệnh, tiếng các thứ âm nhạc tây và tiếng hò hét của các con hát trong mấy rạp hát hòa thành một thứ tiếng ồn ào, inh òi làm cho ai qua lại cũng phải để ý.

Trước các rạp hát, các hiệu ăn, những ngọn đèn 100 và 200 nến chiếu ánh sáng như ban ngày. Tại các phố trong xóm này từ 7, 8 giờ cho đến 1, 2 giờ sáng, lúc nào người đi lại cũng rộn rịp như một ngày hội. Quảng-cảnh đó ngày nay vì chiến-tranh không còn nữa nhưng ban đêm qua các phố đó, dưới ánh đèn lớn mờ mờ không người đi lại còn tưởng tượng như nhớ lại những cảnh náo nhiệt mấy năm về trước.

Các rạp hát, các nhà chơi, các tiệm ăn, tiệm hút vẫn còn nguyên như cũ, có thiếu chăng chỉ là thiếu các tiệm khiêu-vũ, vì môn chơi này đã bị cấm ngay từ hồi chiến-tranh bắt đầu.

Cũng vì thiếu khiêu-vũ và các thứ chơi đùa « trẻ trung » nên số khách ở các « tiệm trà » mới càng ngày càng vắng thêm gấp bội. Những thanh-niên trước kia là đệ-tử nữ thần Terpsichore thì nay nhiều người đã trở nên đồ đệ của Phù-dung-tiên-nữ. Họ đã lấy cảnh mờ mờ trong làn mây khói mà thay vào cảnh nhộn nhạo đêm đêm của các tiệm nhảy. Những tiệm ở ngõ Quảng-lạc, Nguyễn-Khuyến, phần nhiều nhỏ hẹp, mà lúc nào

khách thường thức thú ả-phiên cũng đông như nêm cối.

Ở đây, không có những tranh-ảnh trang-hoàng nhả nhem, những sập son đỏ, xanh giải đệm chỉ riêng cho một người nằm và một bàn đèn mà toàn những ghế ngựa sơn hàng dài đặt liền nhau như những cái sán trong nhà-pha để cho lợi chỗ. Trên mỗi ghế ngựa có lúc ta thấy đến ba ngọn đèn và 5, 6 người khách nằm quây quần chân người này ép sau lưng người kia. Mùa hè, nếu ta ở ngoài bước vào các « tiệm trà » đó, nhiều khi ta bị ngạt hơi vì khói thuốc và mùi mồ hôi từ quần áo các bậc quý khách xông lên. Chính ở những tiệm hàng dài này, người ta mới được trông thấy cái cảnh đẹp biệt của các tiệm trà Hanoi. Người mới trông thấy lần đầu không ai không phải ngạc nhiên vì sự tranh dành chen chúc trong các tiệm đó. Người ta đua nhau, tranh nhau để có một chỗ nằm, để được hút thuốc. Tiếng chủ gọi thuốc, tiếng khách và bồi nói chuyện làm cho trong tiệm lúc nào cũng như một cái chợ con.

Đặc biệt và đông khách nhất trong các tiệm đó là tiệm chủ khách « Quê » ở đầu ngõ Quảng-lạc ngay trước rạp hát. Đó là một tiệm mở từ trước lắm năm nay ở trên gác một ngôi nhà hai tầng, tầng dưới là một hàng nước bán đủ các thứ cần dùng cho dân nghiện trong khi căn gác như thuốc lá, thuốc là, các thứ bánh kẹo, các thứ hoa quả v.v... Chủ tiệm trước kia là một tên « boong-tiệm » nghiện xác, thế mà ngày nay nghiêm nhiên đã thành một ông chủ tiệm giàu có phong lưu. Theo những người đã biết quen ở tiệm này thì mỗi ngày số thu của tiệm chủ Quê có tới 6, 7 chục đồng trong số đó thì chủ tiệm phải ăn lãi 30 %, là ít. Không thể mà chủ tiệm mỗi ngày tiêu tới 7, 8 đồng bạc thuốc phiện, lại còn số tiền chi phí trong tiệm, tiền nuôi 6, 7 người bồi búp. Trừ các khoản đó chủ tiệm còn có thể có một cái vốn khá to để mua trữ thuốc dùng trong

lúc khan hoặc để búa lại cho các bạn cùng nghề với một giá cao. Chủ tiệm đã sống trong cảnh phong lưu lại nghĩ đến việc lập gia-dinh để có người chuyển trò và giải phiến khi sớm tối. Có lẽ chủ nghĩ đến cái cảnh có độc trong lúc tuổi già mà ghê sợ nên chủ đã chia bỏ ra hàng trăm bạc lấy vợ. Nhưng một là vì chau vô duyên, hai lại vì « Phù-dung-tiên-nữ » người tình nhân thân mến của chủ mấy chục năm nay đã quá ghen mà không muốn cho chủ sẽ gánh vác tình lam ba ngọn lửa nào chủ lấy vợ cũng chỉ được một vài tháng rồi thím què lại cuốn gói cho bay xa chạy. Mỗi khi chủ nghĩ đến chuyện gia đình, vợ con chủ lại cảm hơn những con người thực bèo, vì thế, gần đây, chủ chán vì nhân tình thế thái, quyết trung thành với Phù-dung-tiên-nữ cho đến lúc đầu bạc răng long.

Những khách hút ở tiệm chủ Quê, mỗi khi đã quen thì không sao bỏ được. Dần có vị chuyên gì xích mích mà bỏ đi năm bảy hôm, cuối cùng lại phải giữ lại. Sở dĩ chủ Quê giữ được khách như thế là vì — theo lời những khách quen tiệm đó — chủ có những cái độc nhiều cạo rất nặng, hút một điếu có thể công hiệu bằng năm điếu. Nhất là trong khi thuốc đất này, muốn tiết kiệm, các dân búp lại thích đến tiệm chủ Quê hơn là các tiệm khác. Cũng vì những cái độc làm say người đó mà tại tiệm chủ không lấy gì làm sạch sẽ, thuốc bại cũng không rửa mà khách lúc nào cũng động nằm ngón ngang khắp các phản. Chủ Quê chỉ dưng chủ lam - vì còn cả việc động thuốc, bán thuốc, đánh xai, thu tiền, chi tiền đến do tay một tên búp thân tín đứng trông nom. Khách hút tại tiệm này toàn là hạng khách nghiện nặng phải có những độc rất nặng mới ghê. Có người khách hút tiệm chủ Quê đã ba năm hưởng nòi với tội rằng: « Tôi không thể nào bỏ được cái tiệm búp thân và tôi ốm đi. Đã mấy lần tôi đã lại phải giữ lại. Ông ỉu đến lục tôi từ giữa Hà-nội rồi sẽ ra sao? » Ông khách kia đã nói thực. Mỗi khi ông phải

hút nhà, hoặc được anh em mời đến tiệm khác thì dầu ông hút nhiều đến đâu cũng phải quay về làm mấy hén của chủ Quê mới yên.

Những người không nghiện chắc lấy sự đó làm lạ. Thực ra, thì đây chỉ do thói quen gây nên và bắt buộc người nghiện. Ông có thói quen hút ở tiệm đó thì lúc nào ông cũng có cảm tưởng như chỉ hút ở đấy mới đủ, còn nếu hút chỗ khác cũng bằng thừa.

Cùng một phố và một khu vực tiệm chủ Quê còn hàng mười mấy cái tiệm khác nữa, tiệm nào cũng rất đông khách. Mỗi tiệm có một tên riêng của nó : nào tiệm bà tăng, nào tiệm bồi Năm, nào tiệm ông F. nào tiệm Trương-yên, nào tiệm Hai H. nào tiệm chủ Két, nào tên tên Ác, v.v. những tiệm đó tiếp đủ hạng khách không phân biệt sang hay hèn, giàu hay nghèo, cốt ông có tiền là có thể đến tiệm được. Phần đông « dân búp » Hà-thành đều sống trong khu ăn chơi này. Ông quen một người nghiện thuốc thường, muốn tìm người đó chỉ đến các tiệm này vào buổi trưa hay tối thì thế nào cũng gặp.

Phủ dụng và nhạn sải

Từ xưa đến nay, nhà-phiên đã từng làm cho biết bao nhiêu người trong nam giới say sưa, mê mết đến nỗi cả thân thể, tài sản phải bị sinh với nó và cả cộng đồng sự-nghiện đều tiêu tán trong làn mây khói. Tuy vậy, bà « tiên nâu » vẫn chưa thỏa thích và bình nhạn vẫn chưa hạ giặc loài người đen bạc, bà còn ghen ghét cả với phái yếu, nhất là đối với những người hồng nhan bạc mệnh. Trong hàng đệ tử trung thành của bà ở nơi Ma-thành hóa lệ, gần đây người ta đã thấy lần vào một số đệ - biểu của làng sơn phấn. Những bạn gái thơ « nang tiên nâu » đó lúc đầu còn e lệ lần lần trong các nhà riêng, các nhà hát ở xóm bình kháng và những đại bản doanh của các cụ T. đến gần đã không lấy sự nghiện làm xấu, có còn cho thế là một cái vinh dự, nếu người ta đã bắt đầu thấy các nữ đồ đệ của Phủ dụng tiến nữ công nhiên ra

HÃY ĐỌC :		ĐÃ CÓ BẢN :	
Triết học NIETZSCHE của NGUYỄN-PHÍNH-THỊ Một triết học tràn đầy nhựa sống. Một tư tưởng mới nhìn vào tương lai loài người. Sách dày 268 trang - Giá 1300		TRIẾT HỌC KẾT trong « ú sách triết học » giá 1550	
		VÀNG ĐÁO tập thí không văn chưa đầy tư tưởng cup siêu của trí sĩ Cổ lan Việt trong kho sách đẹp giá 3200	
NHÀ XUẤT BẢN TÂN VIỆT 49, TAKOU HANOI			
Đã phát hành : BÀ KHÔNG DUYÊN KIẾP của X. yền - sơn trong « loạt sách tri nh tham » giá 080			

vào các tiệm trà, nói cho đúng ra là các nơi công yên nhất định. Không mấy tiệm trà lớn ở Hà-thành là không có một vài khách hàng thuộc phái đẹp. Những cô gái đêm thì đi « ăn sương » ngày lại lấy tiệm hút làm nhà không phải ít. Biết bao nhà « có khách thiếu thuốc đã đổi lột tàn thời, giả danh là bà nọ, bà kia để đi lừa đảo ở các tiệm.

Nàng « tiên nàu » tàn ác đã làm tan rã biết bao bông hoa biết nói và đã chôn vùi biết bao nhan sắc đã từng có hồi lừng lẫy dưới bóng mặt trời. Tuy đứng trước những cái thâm-cấp đó, các bạn gái vẫn không lấy thế làm sờn lòng và vẫn thường đùa nghịch với cô phù-dung quái ác. Phần nhiều những kẻ đã đắm một vài lần tỏ vẻ bất kinh, lớn với « nàng tiên nàu » đều bị nàng cám dỗ và thụ phục dưới quyền mình một cách rất nhanh chóng và thần diệu. Lúc mới mơn trớn đến nàng thì mỗi khối thuốc là một liều thuốc tiên làm cho tinh thần tỉnh táo, nhan sắc hồng hào, sức lực mạnh mẽ hơn lên, nhưng than ôi! đến khi đã thành nò lệ nàng thì đầu sắc đẹp lộng lẫy dần dần, có một thân hình dần dần mạnh khỏe đến dần, cũng không mấy chốc mà tàn tạ hao mòn.

Trang điểm

THEO PHƯƠNG PHÁP ĐÃ
CHỈ RÀNH TRONG BẢN
CHỮ QUỐC NGỮ Ở MỖI

HỢP

PHẦN MURAT

VÀ PHẦN

SUPER-MURAT

THÌ DẦU DA MẶT SẠM, CỎ
TÀN NHANG, VÀ NẾP NHĂN
CÙNG BƯỚC BÉP LÔNG
LẦY NHƯ NGƯỜI CÓ MÀU
DA TRẮNG MỊN

Tổng đại - lý Bắc - Kỳ, Ai - Lao
ETABLISSEMENTS VẠN - HỎA
N° 8 rue des Cantonnals - Hanoi

Hiện nay vì số bạn gái, con công đệ tử của « nàng tiên nàu » đã nhiều gấp bội nên trong thành phố đã có nhiều tiệm trà chỉ dành riêng để tiếp họ. Ở những « tiệm trà » đó, các nữ đệ tử của thần nà - phiến tha hồ mà tự do thờ phụng, suốt ngày đèn nhang nghi ngút, tiếng âm nhạc châu vo vo, cũng không ai ngăn cấm.

Những ngôi đền thờ « Phù-dung tiên-nữ » riêng của bạn gái đó đều là những nơi ôi-mặt các bạn gái nếu không phải là quen biết thân mật và có người giới thiệu thì khó lòng vào lại được. Kể viết bài này đã vì một sự tình cờ mà được: hân hạnh vào chiêm yết nữ thần Phù-dung trong một ngôi đền đặc biệt đó.

Đó là một ngôi nhà một tầng ở một phố vịnh mạch, giữa một khu toàn nhà ở của các viên chức và các người lương thiện. Trong hè ngoài không ai có thể tưởng tượng được đó là một « tiệm trà ». Một nơi gặp gỡ của các bạn son phấn đệ tử của « tiên nàu ». Nhà có ba phòng, mỗi phòng đều trang hoàng lịch sự theo kiểu các hộp chơi đêm. Trên các bức tường sơn màu nâu thẫm có treo những bức ảnh khỏa thân trông có vẻ mỹ-thuật. Các cửa lớn thì treo màn trúc còn các cửa sổ thì treo màn đăng ten màu đỏ. Trong mỗi phòng đều có bày một cái sập lớn trên bày toàn các thứ dụng-cụ bằng nhất và đắt tiền. Dưới sập lại có giải thêm hoặc chiếu và trên sập để đầy những nệm nhung và gối thêu. Bà chủ « ngôi đền thờ « tiên nàu » này là một bà đã đứng tuổi có cái tên chỉ nghe đến ai cũng biết bà là một đàn rất trung thành với vị nữ thần kia. Tuy tuổi đã gần ngũ tuần và suốt ngày, đêm bà bận về việc đền nhang trong đền thế mà trong những phút nhàn rỗi bà vẫn không quên trang điểm. Chắc bà tự hiểu rằng trong lúc sắc đẹp của mình hao tàn tạ vì tuổi và nà phiến, cần phải dùng những sự trang sức bề ngoài thì họa chăng mới giữ nổi tình yêu của những kẻ vẫn chú ý đến bà. Những ai trông đến đôi má dần đeo trái đầy phấn trắng phấn hồng, mái tóc hoa râm vẫn còn uốn thành từng lớp và vẫn đầm mùi nước hoa, và nghe nói đến cái đời lạng mạn của bà từ bao năm nay, người ta phải nghĩ đến hai câu thơ rất chua chát của một thi sĩ thành Nam:

Bà mười tuổi, xuân đời chồng,
Còn loan trang điểm mà hồng chôn ai!

Bà đứng làm tròn mấy cô gái giang hồ người Tàu, hoặc người Nam toàn là hạng đã ngang mặt phong trần và đều là đồ đệ của « tiên nàu » cả. Một cô trong bọn được bà « trùm » yêu chiều nhất lại là cô nghiêm nghị nhất và đã từng sống cái đời chìm nổi bao phen, nhưng nhan sắc chưa đến nỗi sa sút và đã khiến cho bao kẻ thêm muốn! Đời cô đã từng có nhiều đoạn ly kỳ và những khi nằm cạnh bàn đèn với các cậu tình nhân có này thường kể lại với một giọng kiêu căng những mâu đời ôi oăm và những sự xa xỉ cực điểm của cô. Theo những người biết chuyện thì xuất thân là con một nhà bán tiền cô đã nhờ sắc đẹp mà sinh sống trong bao nhiêu năm. Trước hết là cô đầu, cô đã qua hết các cảnh gái sàm gái nhây và cuối cùng cô lấy được một công tử có tiền lại rất mê một vẻ đẹp của cô. Cô đã sai khiến người chồng đó trong mấy năm theo ý muốn và sau cùng đã đưa người đó vào đất chết. Từ đó cô lại quay lại cái đời giang-hồ và sống với nghề cũ. Cô nhập môn với « nàng tiên nàu » đã ba năm nay và hiện nay cô chỉ còn sống bằng khói thuốc phiện ngoài những giờ đắm đuối vào các nhục dục. Trong tiệm có ở, các bạn cô cũng đều sống theo lối đó. Người ngoài bước chân vào đó, tức là đã tạm thả mình vào trong một làn không khí ám u, mờ mịt do nà-phiến và sắc dục gây nên. Tại đây, người ta phải tiên tiên không tiếc như với qua cửa sổ, tại đây người ta mua một vài giờ khoái lạc bằng bạc trăm, bạc ngàn. Bước chân đến cái động lộng-lẫy của hai vị thần « phù-dung và nhan-sắc » đó, khách phải quên mình và quên cái đời sống bên ngoài.

Nằm xuống chiếc nệm nhung, cạnh những nữ đệ tử của thần phù-dung, người ta có cảm tưởng như cả thân thể đã tan ra hơi cùng với làn khói thuốc trắng xanh bay bổng lên không, người ta thấy mình không phải là người nữa mà chỉ là một cái xác thịt mềm nhũn không có linh hồn. Đây là tất cả cái công dụng của phù-dung và sắc dục! Những ai đã một lần được qua cảnh la lừng đó không bao giờ quên được nữa.

(còn nữa)
HỒNG-LAM

HỢP THƯ

Ô. TRÚC-YÊN SON — Xin cho trước 15
Décembre mới kịp. Có thư rồi.

NHI-ĐỒNG GIÁO - DỤC

Muốn dạy con trẻ có hiệu quả xin đọc:

NGUYỄN NHẬT THỜI XẤU CỦA TRẺ CON

của ông giáo Lê Đoàn-Vỹ soạn

Cuốn này sẽ giúp các phụ-huynh nhớ cho con

con mình chưa bị được hết các thói hư tật xấu.

Mỗi cuốn 1\$20. Mua liền bốn giao ngân hết

1\$80 ở xa mua xin gửi 1\$80 (cả cước) cho:

NHÀ IN MAI - LINH — HANOI

ĐÃ CÓ BẢN:

Hai tâm hồn

Tám lý tiểu thuyết của Lê Văn Trương 3.0 trang, in
rất đẹp — giá 1\$80, Có in riêng 5 quyển giấy dó, có
chữ ký của tác giả, mỗi quyển 1\$800

Sẽ có bản vào dịp Tết Quý-Mùi (1943)

XUÂN MỚI

một công trình văn chương và mỹ thuật vĩ đại nhất.

Bìa và phủ-bàn 9, 10 màu, in offset loại Ideco. Bìa vẽ

của tất cả các danh sĩ trong nước. Bật mưa ngay

khổ 16

Đời Mới 62 Hàng Cót Hanoi

GIÁ MUA BẢO

	Một năm	6 tháng	3 tháng
Bắc kỳ, Trung kỳ, Ai-lao	1\$800	5\$25	3\$75
Nam kỳ, Cao-mên	12,00	6,25	3,75
Ngoại quốc và Công tử	24,00	12,00	6,00

Mua bảo phải trả tiền trước mandai xin đi:

TONKIN TRUNG BÀ - CHỦ NHẬT HANOI



SAVON DENTIFRICE

EXTRA DOUX — DE GOUT FRANÇAIS

AGENTS (Éts. TU SON — Phanrang)

GÉNÉRAUX (Éts. RISON — 146 Espagne Saigon)

Cần người làm Tổng phát hành savon KOL ở

Bắc-kỳ, xin đi Dépôt général KOL pour l'Indo-

chine 323, Marius Cholon.

ĐƯỜNG ĐI RA BIỂN

CHUYỆN DÀI của VŨ AN-LANG

(Tiếp theo)

Mà cả đến tôi là người sắp mua, tôi cũng không hỏi, tại tôi không có quyền hỏi, và tôi cũng chẳng cần hỏi làm gì!... Bây giờ mới thật là tôi ngạc-nhiên vì câu hỏi của cô, chứ không phải ngạc-nhiên vì cô đã có công chờ đón lúc này!... Vậy, chỉ tại tò-mò bởi đã ngạc-nhiên, tôi xin cô cho biết vì sao cô lại hỏi những câu quá ngớ... à! lạ-lùng và vô-ích như thế?

Mỗi giận của An lại càng tăng thêm, khiến cho nàng lộ ngay bản-chất kém-lịch-sự của một cô gái thiếu giáo-dục: ra, bằng câu trả lời cực-cần:

— Ông muốn mua, ông đừng dùng mưu-kế cổ mua cho kỳ được, mà tôi thì không muốn bán, nhất-định không bán cho ông, nên tôi... « hồ chơ » đấy!

Khắc chưa tiếp truyện An bao giờ, nhưng chàng không còn là gì tinh-bạn của An, nên nghe thấy An thối ra câu ấy, thì chẳng những chàng đã không nổi giận như An, chàng lại còn cợt và vui-vẻ nhìn cô gái ấy đỏ bừng mặt lên, vừa vì quá tức-giận, vừa cô lẽ biết ngượng thẹn cho câu nói trẻ-con và khiếm lễ của mình lỡ thốt ra lúc đang nóng-nảy, mình không tự kiểm-chê nỗi mình trước mặt một thanh-niên tuấn-nhã! chàng ăn-lấn bảo An:

— A, ra tại thế! Xin cô tha lỗi cho tôi. Nếu tôi biết trước rằng cô nhất-định không bán cho tôi thì tôi đã không dám có ý muốn mua. Vậy thì thôi, tôi không dám mua nữa. Tuy thế, cô cho tôi phân-giải hai điều mà bản là vì quá nóng, nên cô quên không nghĩ tới: điều quan-trọng nhất là cái nhà này đang thuộc quyền sở-hữu của lệnh-nghiêm, chưa đến tay cô chiếm-giữ, nên đã ai dám mua bán với cô đâu?...?

Tóm tắt những kỷ trước

Vì gia-đình (an tác, hai chị em Hênch, Kiêm phải đến ở như ông chủ, Hênch và Kiêm sống khổ sở, Hênch có An, con ông Phong — một gái mới — chỉ tìm cách mua mại, cạnh-khảo làm cho chị em sống tối nhục.

Vì một lần đến nhờ Khắc trông nom về sự học hành cho Kiêm, Hênch biết Khắc. Sau mười mấy năm hôn lữ đã mưu sinh, ông được trả về và cha con được sum họp.

An lúng-túng cãi:

— Nhưng, của ba tôi thì là của tôi. Nay chưa chính thật là của tôi, thì sau này rồi cũng có ngày chính phải là của tôi... Và lại của-cái của cha mẹ thì các con cũng có quyền can-thiệp đến...

Khắc mỉm cười, ngắt lời:

— A, ra lẽ làm con lại mới thêm được cái quyền ấy! Thế mà tôi vô-tình không biết!... Nhưng xin cô để cho tôi nói

nốt. Điều thứ hai: gia-sản này lên nên lên chưa đến hai vạn; nay đáng giá thêm lên đến sáu nghìn. Lệnh-nghiêm cần bản, mong góp chút lấy được đôi hai vạn ruồi để tiếp vào việc cần, có nói với tôi rằng việc liên can đến danh dự của cả tôn-tộc; nhưng đem-hỏi, cô-kê mới mới được ông Lan-Hương giả tôi hai vạn ba nghìn! Tôi biết truyện và hiểu rõ tình-cảnh lệnh-nghiêm, nên vui lòng cố giúp lệnh-nghiêm cho hoàn-toàn được việc bằng cách giả hơn ông Lan-hương năm nghìn. Như thế, tưởng tôi có lòng tốt, không so-kê, bắt chẹt, làm nhỡ việc của lệnh-nghiêm, chỉ tại tôi quý-nể lệnh-nghiêm đã hết lời khấn-khảo tôi, chứ trong sự mua bán này, tôi được lợi-lộc gì mà phải dùng mưu-kế để cô mua như lời cô nói?...?

An càng nổi xung, vùng-vàng nói với một giọng rất vô-lễ:

— Ông giả thơn ai, ông định giúp ai, cái đó mặc ông. Tôi chỉ biết rằng tôi không thêm bản, thì gần ông trả thêm đến một vạn nữa, tôi cũng nhất-định không bán! Còn đời tôi thì mặc - dần chưa phải là của tôi, ông chẳng khi nào mua nổi được

ngôi nhà này, vì tôi... ghét ông lắm!

An vừa nói dứt câu thì cửa buồng thoáng gác một tung hai cánh, và ông Phong đi dép rơm bầm bầm bước ra, một tay chìa đến bắt tay Khắc bình-lĩnh, lễ-phép đứng lên chào, một tay túm với lấy tóc An; An vừa còn tức, vừa chợt sợ hãi, mặt tái lại, toàn chạy nhưng không kịp.

Ông Phong hỏi Khắc:

— Xin ông tha-thứ và lấy tình-thân-ái của lân-bang mà đừng giận tôi, cho phép tôi

hại?... Nay chưa nhể! Chưa nhể!...

Ông mới kịp tắt cho An hai cái « này dom-dom mắt ra » thì Khắc đã chạy đến và bà Phong cũng ở trên gác xuống, xông vào cùng cấn ông Phong và gỡ cho An trốn xuống bếp.

Bà Phong hỏi thì ông kể lại rằng nghe thấy tiếng chuông điện, ông đã biết là Khắc đến. Nhưng ông chờ mãi không thấy An đưa Khắc lên, tuy ông đã căn-giận An phải mới ngay chàng lên



đay-răn chán, chứ cứ để nó cuồng-ngộ thế này thì có khi nó giết tôi bằng cách can-thiệp đến các việc làm của tôi.

Rồi ông quay lại trở vào mặt An:

— May có biết tao chạy ngược chạy xuôi mãi mới gặp được ông Khắc rộng lượng cố giúp tao cho được việc không? Nhà của mày đâu mà mày dám can-thiệp đến để định làm bỏ việc của tao, định làm cho tao rồi từ-tội hay sao, hử con ăn

đom-dom nước mắt, vừa phàn nàn lo-ngại đến tình-nết con gái — thì chàng cũng vui lòng quên hết các lời sỗ-sàng của An, coi như không xảy ra truyện gì trái ý cả.

Muốn kết liễu truyện đáng tiếc ấy và muốn cho chàng xong việc mua bản, bà Phong liền nhắc đến giờ vào Hải-phòng, đến nhà ông Quản-lý văn-khê để làm văn-lự.

Ông bà đi mặc sẵn quần áo rồi. Chờ ông đổi giày xong, Khắc cùng với ông bà Phong lên xe ô-tô để tài-xế đưa vào Hải-phòng.

Đi đường, bà người cùng vui-vẻ truyện-trở, hình như đã quên hẳn sự vừa xảy ra chưa quá mười lăm phút, và hình như quên hẳn cô An để thường còn đang ngồi dưới bếp khóc nức-nở, với năm bết ngón tay in rãnh-rãnh trên môi má, và với cả các nỗi tủi-nhuệ, phẫn, buồn, chứa-chất trong tâm!...

IX

An viết xong, bỏ tờ giấy vào phong bì, đặt lên giữa bàn học, rồi xách cái « va-ly » đi xuống cầu thang.

Xuống được nửa chừng, nàng ngần ngại, lại đi trở lên, vào buồng học, mở va-ly giờ quyền « album » ra bốc lấy một bức ảnh của nàng để bỏ thêm vào phong-bì, rồi mới lại xách va-ly đi xuống.

Điều bỏ của nàng chạm chạp, rứt rứt, và đôi mắt long ánh nhử lư mà chốc chốc nàng phải lấy khăn tay chấm-chấm cho nước mắt khỏi rơi xuống má, đến lộ ra cả vẻ buồn rầu một cách chán nản và luyến tiếc một cách xót xa.

Nhưng từ muốn đi thẳng lòng luyến tiếc, nên ra đến

cửa, nằng khóa cửa lại xong thì ném luôn chùm chìa khóa qua khung cửa sổ có trần song sắt ở trên gác mà nằng vẫn để ngỏ.

Ở dưới bếp không có ai, vì ông bà Phong đã đưa vợ già, con sen và anh xe vào quét dọn lán ở trong Phòng thi sáng, để đến một giờ chiều ông bà sẽ thuê xe ô-tô đón nốt An và chỗ nóc bàn, ghế, giường, tủ, v.v... vào trong lán; còn những gia nhân khác, ông bà đã « cho ra » từ sớm rồi.

Ông Phong cần dọn đi ngay để kịp trả lại nhà cho người mới tạm ở ông giận và then lăm : hôm trước, ở phòng giấy viên luật sư giữ việc quản lý văn khố, ông bà đã ký kết xong các văn-tư. Khác đã giao cho ông đủ hai văn tám nghìn bằng những giấy bạc mới nguyên và chàng văn đem phiếu đến đổi ở ngân. Đồng-pháp ngân hàng ra, thì ông lại thấy Khắc ký một bức văn tự, khác đề nhượng cho có Lê thị Hạnh quyền sở hữu biệt thự Mộc-liên! Thành ra nên ông không bị « lòi ». Đức vừa mua cho được, thì ông cũng bị Khắc dùng mưu tâu họ Hạnh cái nhà mà ông văn dám tự hào rằng đã có thể lập nên đồ sộ, nguy nga gấp mấy cái biệt thự của nhiều vị danh gia vọng tộc!

(còn nữa)
VŨ AN-LĂNG

CHÈ TÀU THỊNH PHONG
Rõ ràng sắc nước, hương giới :
Chè ngon, biết thưởng : ấy người tri âm!
Đã nguyên đôi chữ đồng tâm : *
Trăm năm thế chẳng uống nhầm chè ai!
Bán tại : HIỆU THUỐC-LẠO HỒNG-LINH
236 Cửa Nam - Tổng cục :
THỊNH-PHONG, 12 Phố-Kiến Hanoi

lấy đơn coi :
BÁCH KHOA ĐẠI - TỬ-ĐIÊN
của QUỐC-HỌC THƯ-XÃ
xx ra từng tập một xx

Tất cả danh dự, bốn phần của một bộ cầm kiếm, nghĩa vụ xứng đáng bắt buộc của một bậc mà thượng anh hùng sẽ dẫn trong bộ : *

Quần-sơn-lão hiệp
214 2500 do đây hết kiệt tác của bạn THANH - BÌNH, một nhà văn chuyên viết các thư tiểu thuyết về loại vô hiệp. Trong số là rất rõ về nhân thể đẹp kỳ tài của các tay thượng đẳng giang hồ tại các danh sơn băng đảo và lịch sử nền võ thuật Trung-hoa

Loại sách gia - đình
Trong một thời kỳ nghỉ. Từ nay ra mỗi tuần một số. Toàn những truyện rất hay 650 một số
24. - Hựu Hoàng-Giang (của NG.-VY)
25. - Tháp Báo An (của V.G.-VY)
26. - Tui ba Gang (của NG.-VY)
Edt. Báo Ngoc - 67 Neyret
(nhỏ Cửa Nam, Hanoi Tél. 786)

Giáo sư VŨ - ÔN
GỒNG NGÀI : một bi thuật của đạo Phật tại Cao-mên Học dân đi, không kiêng cử phiền phức.
Học gì thì rất nhiều người có kết quả mỹ mãn. Ở gần tới tận học thành tài mới trả học phí.

Coi triết lý, từ vi đoán rõ vận mạng 2p kèm tháng, ngày, giờ, năm, v.v. Mandat để Vũ-ôn 131 route de Huế Hanoi. Hồi kềm có 0p.06.

CHI NHÁNH
Nam-kỳ và Trung-kỳ
Phòng thuốc
CHỮA PHẪI
(13 Radeaux Hanoi Tél. 1630)
SAIGON : Văn-Băng 32 Aviateur Garros
HUE : Nam Hải, 147 Paul Bert

Cao ho lao (1500) chữa các bệnh lao có trùng ở phổi. Trừ lao (hánh được (4500) ngăn ngừa các bệnh lao sắp phát. Sinh phế mao cao (2500) chữa các bệnh phổi có vết thương và vết đen. Sát phế trùng (2500) nhuận phổi và sát trùng phổi. Các thuốc Bỏ phế kềm bỏ thận (1550) và người trừ lao (1300) điều rút hợp bệnh. Có nhiều sách thuốc chữa phổi và sách bí thư nội và Lành lao hiệu không. Hồi xin ở tổng cục và các nơi chi nhánh.

Bà ĐAM-PHƯƠNG, một người tiêu biểu rất xứng đáng của nữ giới nước ta có nói :
« Con chúng ta trở nên hư hỏng là tội ở chúng ta, chúng ta không đổ lỗi cho ai được nữa. Giờ này chính là lúc phải vào cứu giúp. Chúng ta cần phải lo nghĩ để đặt lại những nền tảng của văn hóa đạo đức Việt-Nam, chúng ta cần phải mở đường cho văn hóa GIẢI ĐÚC NHỊ ĐỒNG »
Xem cuốn Giáo-dục nhân-dân của Bà Đam-Pương do nhà in Lê-Cương Hanoi xuất bản. Sách in 4 kỳ từng thượng hạ đầy 200 trang, có ảnh của tác giả và tựa của ông Phạm-Quỳnh, giá mỗi cuốn thường 1p50.

Editions Lê - Cường
75 Paris - Hanoi

LẠU, GIANG
mặc hính tinh dù có biến chứng nên tìm đến
ĐỨC - THỌ - BƯỞNG
131 - Route de Huế - Hanoi
Thuốc để uống, không cần phải, không hại sinh vật, chữa dứt các bệnh, xem mạch cho đơn, các hạn vô si sẽ hạn từ văn động nên dùng « kiện thủy hân cần thanh thủy » sẽ thấy hết thì rồi chắc dứt tận.

Các tay buôn thuốc phiện lậu nước ta đã bao giờ dùng những mảnh khoe này chưa?

(Tiếp theo trang 15)

tôi thừa thì giờ nghe truyện ông hẳn.

Phi-Lân vợ được dịp dò la hỏi ngay :

— Việc gì lôi thôi vậy ?
Người coi công nhìn Phi-Lân một cách ngờ vực. Nhưng nét mặt hòa nhã, giọng nói ôn tồn của nhà thám-tử ranh mãnh đã đủ làm cho người kia hết ngờ.

Vì vậy, chẳng được bết rằng : trong nhà này, nhà chức trách mới bắt được sáng hôm nay, một người trẻ tuổi bất tỉnh nhân sự vì đã dùng nhiều thuốc phiện quá.

Việc bắt bớ ấy Phi-Lân đã rõ, nhưng cơ sở không biết. Rồi chàng đi thẳng lên. Chợt thấy người cụt khắp khiêng giờ xuống. Chàng lại theo. Được một quãng, hẳn vào một tiệm cà-phê, ở đó có một người lạ bình như đang chờ hẳn.

Vừa trông mặt người lạ này, Phi-Lân nhớ mang máng rằng đã từng chạm trán hắn. Sau chàng nghĩ ra : chính hắn là một tay đại bộm đồ tiếng trong nghề buôn đồ quốc cấm và đã can ăn nhiều lần.

Có cuộc gặp gỡ bất ngờ ấy, Phi-Lân đoán chắc thế nào bọn chân gỗ cũng có dính tay vào việc phi pháp mà chàng đang có trách nhiệm phải khám phá ra.

Qua một đêm suy nghĩ cần thận, hôm sau chàng lại lẳng văng trước cửa hiệu bán đồ dùng cho người què cụt, hy vọng sẽ gặp may, tóm được kẻ lang bộn gian chàng.

Bỗng một chiếc ô tô chở hàng đồ trước cửa hiệu ấy. Hai người nhảy xuống, lễ mễ khảm một cái bôm nặng vào trong cửa hàng. Họ khảm nhiều chuyên như thế. Thửa lúc mới người mới trông nom việc khảm vắc, không ai để ý đến mình, Phi-Lân lên ngay vào trong kho chứa hàng. Vẫn biết liều thế là nguy hiểm, nhưng nhà thám-tử có biết sợ là gì, miễn là được việc thì thôi. Khảm vào xong, những người làm trở ra ; cai kho khóa cửa lại.

Phi-Lân lấy trong túi ra cái đèn bin và con dao, cạy mở nắp một hòm ra, thì thấy

Muốn hiểu rõ tính thần bị nội của Ấn-Độ, muốn biết rõ một vị thánh sống Ấn-Độ được cả nước vàng theo và cả thế giới cũng bắt xin xem cuốn :
THÁNH GANDHI VÀ THI - HẢO TAGORE
Của nhà in GIA & T.Á, 94 Rue Charron
Téléphone N° 1509 - Hanoi
xuất bản và phát hành.
Đã có bán khắp các nơi. Giá : p70

dụng oản chân gỗ. Lấy một chiếc, xem kỹ hi ra phía dưới rỗng, đằng đầu có miếng cao-xu tròn vắn ốc chặt vào góc. Xoáy được danh ốc ra, thì thấy bên trong đựng nhiều hộp thuốc phiện.

— À ra thế này : những anh cụt đến lấy thuốc phiện chứa trong chân gỗ, rồi tự do mang đi bán cho những người nghiện. Tháo nào, bọn họ hành động được ngoài vòng pháp luật lâu như thế.

Ngay mở mở sáng hôm sau, Phi-Lân cùng một đoàn cảnh binh và thám-tử đến khám cửa hàng ấy, bắt được nhiều hòm thuốc phiện và chân gỗ. Vừa lúc ấy, lại còn ba người cụt đến định lấy thuốc, cả ba cùng lọt vào lưới pháp luật với chủ hiệu ấy. Rồi sau khi tra xét mấy tên này, sở Liêm-phong truy nã được cả bọn tận sào-huyệt của bọn.

TRẦN HUY CÔ
(tài liệu của báo Pháp)

Nhà xuất bản NGUYỄN - DU vole 206bis, n° 11 Hanoi

ĐÃ CÓ BÀN :
BẢ QUẬN MỸ
Lịch sử tiểu thuyết của Chu-Thiên
Giá 1500
MƠI PHÁT HÀNH :
TẬP KIỀU
của Tả Phồn. Có 8 tập bản của họa sĩ Nguyễn-Tức-Như. - Giá 1500
BỆNH THỜI ĐẠI
của Phạm-ngọc-Khôi. Hay là bệnh dịch tinh-thần đã từng đau đớn mấy thế hệ thanh-niên đại Việt - Giá 0p50 (Loài « Đục làm Người »)
ĐÃ HẾT :
TRẦN ĐƯƠNG NGHỆ THUẬT
của Võ-ngọc-Phan (sẽ tái bản theo mai)

IN GẦN XONG :
THANH LỊCH
của Bà Văn-Đài (loại « Thượng thư »).
RĂNG ĐEN
của cô Anh Thơ (loại « Thanh phước gia đình »)
DANG IN :
CHUYỆN HÀ-NỘI
Bút ký của Vũ-ngọc-Phan
« THỦ »
tập thơ đặc sắc của Bà-Đàm-Văn
HƯƠNG XUAN
Những vần thơ hay của nhiều nữ thi sĩ có danh : Văn-Đài, Hằng-Phước, Anh-Thơ, Mộng-Tuyết.
(Sẽ phát hành về dịp 10)

SẮP XUẤT BAN :
LÉGENDES DES TERRES SEREINES
của PHẠM DUY-KHIÊM

Ấn thường 3500. - Bản đẹp 12500. - Bản quý có chữ ký của tác giả 15500
Gửi thư về cho M. Henry Bouchon, 23 Jean Soler - Hanoi

Những chiến-công oanh-liệt của quân đội Nhật

Các trận hải-chiến ở miền quần đảo Salomon

14 Aout. — Trong trận thủy chiến thứ nhất ở miền Salomon xảy ra từ 7 đến 14 Aout, các chiến hạm địch bị thiệt hại như sau này :

13 tuần dương hạm, 9 khu trục hạm, 3 tàu ngầm, 10 tàu vận tải.

Các tàu chiến địch bị hư hỏng nhiều :

1 tuần dương hạm, 3 khu trục hạm, 1 tàu vận tải. Lại thêm 88 phi cơ địch bị hạ và phá hủy.

24 Aout. — Trận thủy chiến thứ hai ở miền Salomon ngày 24 Aout. Kết quả như sau này :

1 hàng không mẫu hạm lớn, một hàng không mẫu hạm trung bình và một thiết giáp hạm địch bị hư hỏng nhiều.

9 Septembre. — Trong buổi sáng phi quân Nhật đã đánh Hoa-kỳ ném bom nảy lửa xuống miền Tây Nam Oregon.

25 Septembre. — Đại bản doanh quân Nhật báo tin rằng các tàu ngầm Nhật hiện đã hoạt động ở Đại-tây-dương để hợp tác với các nước khác trong Trục.

Ngày 25 Octobre. — Trong các trận thủy chiến ở vùng quần đảo Salomon từ 25 Aout đến 25 Octobre, hải quân Nhật đã đánh đắm được 1 hàng không mẫu hạm, 3 tuần dương hạm, 5 khu trục hạm 6 tàu ngầm, 6 tàu vận tải 1 tàu thủy lôi định. Ngoài ra những chiến hạm này bị thiệt hại lớn không thể chữa được : 1 thiết giáp hạm, 2 hàng không mẫu hạm, 1 tuần dương hạm, 1 tàu ngầm, 2 tàu vận tải và 1 tàu tải thủy lôi định. Lại có 408 phi cơ bị hạ, 97 bị hủy và 19 chiếc bị hư hỏng.

26 Octobre. — Trận thủy chiến Thái-bình-dương xảy ra ngày 26 Octobre đã làm cho bên địch thiệt hại : 1 thiết giáp hạm, 3 hàng, không mẫu hạm, 3 tuần dương hạm, 1 khu trục hạm. Ngoài ra lại có 3 chiến hạm bị hư hỏng nhiều không biết rõ về kiểu nào và 3 khu trục hạm. Lại có hơn 80 phi cơ địch bị hạ, nếu tính cả số phi cơ mất với các hàng không mẫu hạm thì số đó lên tới 200 chiếc.

7 Novembre. — Đại bản doanh hoàng quân báo tin rằng trong thời kỳ từ cuối Juillet đến cuối Octobre có 21 tàu ngầm địch bị hải quân Nhật đánh đắm. Cũng trong thời kỳ đó có 252.400 tấn tàu vận tải Anh Mỹ bị đánh đắm.

12 Novembre 1942. — Trận thủy chiến thứ ba ở hải phận Salomon xảy ra từ 12 Novembre đến 14 Novembre đã làm cho bên địch bị thiệt hại : 11 tuần dương hạm, 3 hoặc 4 diệt ngư lôi, 1 tàu vận tải ; bị hư hỏng nhiều : 1 thiết giáp hạm, 3 tuần dương hạm, 6, 7 diệt ngư lôi, 3 tàu vận tải. Kết quả ba trận thủy chiến ở vùng hải-

phận quần đảo Salomon như sau này : Bên địch bị đắm : 1 thiết giáp hạm, 4 hàng không mẫu hạm, 27 tuần dương hạm, 29 khu-trục hạm, 9 tàu ngầm, 1 tàu thủy lôi định, 17 tàu vận tải.

3 Décembre. — Đại bản doanh hoàng quân Nhật báo tin hồi 17 giờ 15 rằng trong trận thủy chiến ở ngoài khơi đảo Lunga trong đêm 30 Novembre, bên địch đã thiệt hại : 1 thiết giáp hạm, 1 tuần dương hạm kiểu Augusta bị đắm ngay tức thì, 2 khu trục hạm bị đắm và hai khu trục hạm nữa bị cháy.

Trận này chỉ duy có một hạm đội khu trục hạm Nhật bị hạ.

Nếu tính ra thì các trận thủy chiến ở miền Nam Thái-bình-dương mà trung tâm điểm là quần đảo Salomon xảy ra từ 7 Aout đến 30 Novembre kéo dài gần như sau này :

Chiến hạm địch bị đắm : 4 thiết giáp hạm, 4 hàng không mẫu hạm, 31 tuần dương hạm, 21 khu trục hạm, 9 tàu ngầm, 1 tàu thủy lôi định, cùng 17 tàu vận tải.

Bị hư hỏng nhiều : 3 thiết giáp hạm, 4 hàng không mẫu hạm, 5 tuần dương hạm, 15 khu-trục hạm và 6 tàu vận tải. Thế là số tàu chiến của bên địch bị đắm hoặc bị hư hỏng trong thời kỳ đó có tất cả 125 chiếc

Ngoài ra lại có tất cả 830 phi cơ bị hạ hoặc bị hủy.

Thực là những kết quả lớn lao không ai ngờ đến. Từ trước đến nay, chưa từng có những trận thủy chiến lớn lao như các trận xảy ra ở miền Nam Thái-bình-dương trong mấy tháng vừa rồi.

Hải quân Nhật đã lập được những chiến-công vẻ vang đó là nhờ ở lòng can đảm, lòng hi sinh của thủy quân và các phi công Nhật và nhờ ở chiến lược thần diệu và nhất là chiến lược đánh đêm rất giỏi của hải quân Nhật.

Cuộc chiến tranh Đại đông Á vừa xảy ra một năm nay mà chiến tuyến và phạm vi hoạt động của quân Nhật đã lan rộng khắp từ quần đảo Aleoutiennes ở cực Bắc Thái-bình-dương cho đến miền Nouvelle Guinée và quần đảo Salomon và đến biên giới Ấn-độ nghĩa là trên 5.000 cây số ! Đại vị quân Nhật trước kia có thể bị bên địch tấn công liên tiếp đã rất là vững vàng. Quân Anh, Mỹ khó lòng có thể tấn công để khôi phục lại các nơi căn cứ quân sự mà hai nước đó đã chiếm ở miền Đông Á từ bao nhiêu năm nay. (Các hạn chế trong biên độ đăng kèm bản này sẽ rõ)

Các các đường xâm lược của Mỹ sang miền Đông Á ở phía Bắc, ở giữa và miền Nam Thái-bình-dương cũng đều bị Nhật cắt đứt và chặn đứng. Cái kết quả một năm chiến tranh vừa qua thực là rực rỡ vô cùng.

Đại-gương

của Tấn Đà Nguyễn-khai-Hiến
Một cuốn sách giáo-dục phụ-nữ cũ
đào tạo cho nước nhà những bậc mẹ
hiếu, vợ thảo, mỗi gia-đình đều phải
có một cuốn — Giá 5\$65.

Trăng nước Hồ Tây

của Lan-Kha
(Lịch sử (tiểu-thuyết))
Trở thành một mặt ghê-gớm
trong tâm hồn của các vị
bạn, chưa thử xưa — Giá 5\$40.

HƯƠNG SƠN XUẤT BẢN

CUỘC TRƯNG CẦU Y KIẾN

Nhiều món ăn trang mới chế 1942, bông
vàng, chuỗi pendentif nhũn nhặn
ngay thị trường. Vàng nửa mặt nhũn
hột soai mới lòng lành, như kim cương

QUÂN CHƯA

21 - Rac Amiral Courbet Saigon

Hoa Mai - Phong

biên hiệu về đẹp quý phái.
Hiệu may có tiếng
nhất của bạn gái
N° 7 HÀNG QUANG — HANOI

SÁCH THUỐC

Đề - phòng và chữa

chứng Thương - hàn

Đầy gói 500 trang, giá 5\$50 (khả
lại sẽ bán 5\$500 vì giá đắt). Là bộ sách
đề phòng và chữa chứng thương hàn
và các chứng khác của người
lưu hành, hoặc trở nên đáng chú ý
về thời gian trong bệnh, sách chia
ra từng thời kỳ sau đây :

- 1) Đề phòng từ não cho khỏi mắc
Thương-hàn.
- 2) Luận về Thương hàn và cách
chữa và bài thuốc.
- 3) Giải nghĩa các chứng khó hiểu cho
việc làm thuốc.
- 4) Cách chẩn đoán và bài thuốc để
lập đề chữa được ngay.
- 5) Các vị thuốc cần hạn và quốc
gia Nguyễn Văn Hiến cũng có quốc
bình nghiệm biến chứng : xa giá, mủ
chưa được, 9999 định hóa giá ngàn
lẻ 5\$500, song phải gửi trước.
Thơ, mandat để học nhà xuất bản.

NHẬT NAM THU - QUÂN

19 Hàng Điện — Hanoi

Thuốc lậu Tê-dân

số 2. Trị hết mọi bệnh lậu
Hộp 1500. Liều dùng 5\$00
Xa mua lậu hóa giao ngân

NHÀ THUỐC TÊ - DÂN

n° 131 Hàng Bông — Hanoi
Đại-lý : Hải-phong : Mailin 60-62 cầu
đất, Nam-định : Việt - long 28 Bến cái.
Cần đại lý Nam-kỳ

CÁC NGÀI HỮU DUNG :

PHÂN-TRÍ ĐÔNG-DƯƠNG

(Graphite Indochinoise)
Mô « Hélène chi I » « Hélène chi II »
« Hélène chi III ». Phở Lu Lookay.
Đã được công nhận là tốt không kém
gì ngoại quốc công việc của thần.
Gửi nhanh chóng khắp Đông-dương.

SỐ GIAO DỊCH

Eis. TRINH - BÌNH - NHỊ
33 A. Avenue Paul Doumer, Hải-phong
Ad. Tel. AN-NHI Hải-phong Tel. 787.
Cần đại lý khắp Đông-dương.

Thuốc "bất lão"

Các bạn gái ngày nay không còn
phải lo không có thuốc trường-sinh
bất lão. Muốn không bao giờ già, các
bạn chỉ cần dùng Creme Mona nó sẽ
cứu cho các bạn trẻ mãi mãi.



T. J. FIE ET BLANCHET L. EAU

Ed. Hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Vân N
Imprimé chez Trung-Bac Tân-Vân N
56, Bd. Henri d'Orléans — Hanoi
Certifié par l'insertion
Tirage à 15.000
L'Administrateur Gérant: Ng. d. V. N. N.

CAI A-PHIEN

Thuốc Tứ-Nhất Khước Yếu Hoàn
số 46, giá 1\$ và nhỏ, 3p50 và lớn
Vẻ nhờ 1p00 uống từng ngày
chỉ bán tại nhà thuốc hoặc các
đại-lý để các ông không cần

tiền mua luôn một lúc, còn các
ông ở tỉnh xa, chỉ nhận gửi
theo cách lĩnh hóa giao ngân,
nguyên năng 7p. nguyên năng
3p50 để khách cái để đang mà
hết thuốc) Sầm-nhưng tuyệt-
cần 1p50 Thanh-thuốc tuyệt-cần
0p25. Và phải trả 1/3 tiền trước,
ngẫu phiếu để tên M. Ngô-vi-Vũ
Viên-Lông 58 hàng Bê Hanoi

Cần thêm rất nhiều đại-lý tại
khắp rung, Nam, Bắc, Kỳ xin
viết thư về thương lượng

Cách Cai A-phiên vì li riêng không
đang được về muốn biết cái bẻ, xin
gửi về 5\$07 tem (còn tiền gửi sẽ
có quyền cao thấp biên giấy một 100
trăng, nói đủ các bệnh trẻ từ khi mới
sinh, Cai A-phiên, bệnh Lở Ngựa và
các thứ thuốc Nhật-Bản.



亞東醫學

Muốn nghiên cứu

thuốc Á-đông

Cần mua ngay sách của nhà

Nhân văn khoa thuốc Việt-nam
Sách thuốc Việt-nam 35\$00, nước 5\$00
Tinh các vị thuốc 3,00 — 6,00
Khoa thuốc 1,00 — 2,00 — 6,00
Khoa chữa phỉ 1,00 — 6,00
Khoa chữa mắt 1,00 — 6,00
Sinh lý học 1,00 — 6,00
Ngoại khoa chuyên môn 1,00 — 6,00
Khoa chữa trẻ con 1,00 — 6,00
Hỗ M. Nguyễn-xuân - Dương
Lạc Long, 22 Tiền Tsin Hanoi

AO-LEN

pull-overs, chandails,
blousons đủ các kiểu
các màu, bán buôn tại.

HÀNG DỆT PHÚC-LAI

87-89, ROUTE DE HUÉ — HANOI

Những chiến-công danh-liệt của quân đội Nhật

Các trận hải-chiến ở miền quần đảo Salomon

14 Août. — Trong trận thủy chiến thứ nhất ở miền Salomon xảy ra từ 7 đến 14 Août, các chiến hạm địch bị thiệt hại như sau này:

13 tuần dương hạm, 9 khu trục hạm, 3 tàu ngầm, 10 tàu vận tải.

Các tàu chiến địch bị hư hỏng nhiều:

1 tuần dương hạm, 3 khu trục hạm, 1 tàu vận tải. Lại thêm 58 phi cơ địch bị hạ và phá hủy.

24 Août. — Trận thủy chiến thứ hai ở miền Bê Salomon ngày 24 Août. Kết quả như sau này:

1 hàng không mẫu hạm, 1 hàng không mẫu hạm trung bình và một thiết giáp hạm địch bị hư hỏng nhiều.

9 Septembre. — Trong buổi sáng phi quân Nhật đánh Hoa-kỳ ném bom nảy lửa xuống miền Tây-Nam Oregon.

25 Septembre. — Đại bản doanh quân Nhật báo tin rằng các tàu ngầm Nhật hiện đã hoạt động ở Đại-tây-dương để hợp tác với các nước khác trong Trục.

Ngày 25 Octobre. — Trong các trận thủy chiến ở vùng quần đảo Salomon từ 25 Août đến 25 Octobre, hải quân Nhật đã đánh đắm được 1 hàng không mẫu hạm, 3 tuần dương hạm, 5 khu trục hạm, 6 tàu ngầm, 6 tàu vận tải, 1 tàu thủy lôi định.

Ngoài ra những chiến hạm này bị thiệt hại lớn không thể chữa được: 1 thiết giáp hạm, 2 hàng không mẫu hạm, 1 tuần dương hạm, 1 tàu ngầm, 2 tàu vận tải và 1 tàu thủy lôi định.

Lại có 403 phi cơ bị hạ, 97 bị hủy và 19 chiếc bị hư hỏng.

26 Octobre. — Trận thủy chiến Thái-bình-dương xảy ra ngày 26 Octobre đã làm cho bên địch thiệt hại: 1 thiết giáp hạm, 3 hàng không mẫu hạm, 3 tuần dương hạm, 1 khu trục hạm.

Ngoài ra lại có 3 chiến hạm bị hư hỏng nhiều không biết rõ về kiểu nào và 3 khu trục hạm. Lại có hơn 80 phi cơ địch bị hạ, nếu tính cả số phi cơ mất với các hàng không mẫu hạm thì số đó lên tới 200 chiếc.

7 Novembre. — Đại bản doanh hoàng quân báo tin rằng trong thời kỳ từ cuối Juillet đến cuối Octobre có 21 tàu ngầm địch bị hải quân Nhật đánh đắm. Cũng trong thời kỳ đó có 232.400 tấn tàu vận tải Anh, Mỹ bị đánh đắm.

12 Novembre 1942. — Trận thủy chiến thứ ba ở hải phận Salomon xảy ra từ 12 Novembre đến 14 Novembre đã làm cho bên địch bị thiệt hại: 11 tuần dương hạm, 3 hoặc 4 diệt ngư lôi, 1 tàu vận tải; bị hư hỏng nhiều: 1 thiết giáp hạm, 3 tuần dương hạm, 6, 7 diệt ngư lôi, 3 tàu vận tải.

Kết quả ba trận trận thủy chiến ở vùng hải-

phận quần đảo Salomon như sau này: Bên địch bị đắm: 1 thiết giáp hạm, 4 hàng không mẫu hạm, 27 tuần dương hạm, 20 khu-trục hạm, 9 tàu ngầm, 1 tàu thủy lôi định, 17 tàu vận tải.

3 Décembre. — Đại bản doanh hoàng quân Nhật báo tin hồi 17 giờ 15 rằng trong trận thủy chiến ở ngoài khơi đảo Lunga trong đêm 30 Novembre, bên địch đã thiệt hại: 1 thiết giáp hạm, 1 tuần dương hạm kiểu Augusta bị đắm ngay tức thì, 2 khu trục hạm bị đắm và hai khu trục hạm nữa bị cháy.

Trận này chỉ duy có một hạm đội khu trục hạm Nhật dự vào.

Nếu tính ra thì các trận thủy chiến ở miền Nam Thái-bình-dương mà trung tâm điểm là quần đảo Salomon xảy ra từ 7 Août đến 30 Novembre kết quả như sau này:

Chiến hạm địch bị đắm: 4 thiết giáp hạm, 4 hàng không mẫu hạm, 31 tuần dương hạm, 21 khu trục hạm, 9 tàu ngầm, 1 tàu thủy lôi định, cộng 17 tàu vận tải.

Bị hư hỏng nhiều: 3 thiết giáp hạm, 4 hàng không mẫu hạm, 5 tuần dương hạm, 15 khu-trục hạm và 6 tàu vận tải. Thế là số tàu chiến của bên địch bị đắm hoặc bị hư hỏng trong thời kỳ đó có tất cả 125 chiếc.

Ngoài ra lại có tất cả 830 phi cơ bị hạ hoặc bị hủy.

Thực là những kết quả lớn lao không ai ngờ đến. Từ trước đến nay, chưa từng có những trận thủy chiến lớn lao như các trận xảy ra ở miền Nam Thái-bình-dương trong mấy tháng vừa rồi.

Hải quân Nhật đã lập được những chiến-công về vang đó là nhờ ở lòng can đảm, lòng hi sinh của thủy quân và các phi công Nhật và nhờ ở chiến lược thần diệu và nhất là chiến lược đánh đêm rất giỏi của hải quân Nhật.

Cuộc chiến tranh Đại đồng Á vừa xảy ra một năm nay mà chiến tuyến và phạm vi hoạt động của quân Nhật đã lan rộng khắp từ quần đảo Aleoutiennes ở cực Bắc Thái-bình-dương cho đến miền Nouvelle Guinée và quần đảo Salomon và đến tận giới Ấn-độ nghĩa là trên 5.000 cây số! Địa vị quân Nhật trước kia có thể bị bên địch tấn công hiểm họa đã rất là vững vàng.

Quân Anh, Mỹ khó lòng có thể tập công để khôi phục lại các nơi cần cứu quân sự mà hai nước đó đã chiếm ở miền Đông Á từ bao nhiêu năm nay.

(Các hạn cứ trong bản đồ đang kèm bài này sẽ rõ) Các các đường xâm lược của Mỹ sang miền Đông Á ở phía Bắc, ở giữa và miền Nam Thái-bình-dương cũng đều bị Nhật cắt đứt và chặn được.

Cái kết quả một năm chiến tranh vừa qua thực là rực rỡ vô cùng.

Đài-quang

của Tân-Bà Nguyễn-khảo-Hiếu
Một cuốn sách giáo-dục phụ-nữ đã
đào tạo cho nước nhà những bậc me
hiếu, vợ thêu, mỗi gia-đình đều phải
có một cuốn — Giá 0,50.

Trăng nước Hồ Tây

của Lan-Kha
(Lịch-sử (tiểu-thuyết))
Tả những sự kiện một phần gồm
trung tâm của các vị
hạ, chưa thể xưa — Giá 0,50.

HƯƠNG SƠN XUẤT BẢN

CUỘC TRẬN CẦU Y KIẾN

Nhiều môn nữ trang mới chế 1942, bông
vàng, chuỗi, pendants, nhẫn ngọc
khắc từ tuyệt. Vong nữ mặt nạ
hoạt họa mới long lân, như kim cương

QUẬN CHUÁ
21 Rue Amiral Courbet Saigon

Hoa Mai - Phong

hiền hiên về đẹp quý phái.
Hiệu may có tiếng
nhất của bạn gái
N° 7 HÀNG QUẠT -- HANOI

SÁCH THUỐC

Đề - phòng và chữa

chứng Thương - hàn

Duy một 200 trang, 64 5500 (khi in
tại số bán 3500 vì giấy đắt). Là bộ sách
để cho người đề phòng và chữa
tỷ lệ bệnh, hoặc trở nên danh-vị chuyên
về khoa chữa Thương hàn, sách chia
ra từng thời kỳ sau đây:

1) Đề phòng tỷ lệ nào cho khỏi mắc
Thương-hàn.
2) Luận về Thương hàn và cách chữa
chưa và bài thuốc.

3) Giải nghĩa các chữ khó hiểu cho
việc làm thuốc.
4) Cách chẩn đoán và bài thuốc để
14m để chữa được ngay.

5) Các vị thuốc chủ hàn và quốc ngữ.
Do Nguyễn an Nhân cũng các danh y
kinh nghiệm biên-luật, xa gửi mua
thêm được 0,50 định hóa giao ngân
là 5500 song phải gửi cước trước).

Thư, mandat để làm như xuất bản.
NHẬT NAM THƯ -- QUẬN
19 Hàng Điều -- Hanoi

Thuốc lậu Tê-dân

số 2. Trị hết mọi bệnh lậu
Hộp 1500. Liều đủ dùng 5500
Xa mua lĩnh hóa giao ngân

NHÀ THUỐC TÊ - DÂN

N° 131 Hàng Bông -- Hanoi
Đại-ly. — Hải-phong: Mailinh 60-62 cầu
đất, Nam-dinh: Việt - Long 28 Bến củi.
Cần đại lý Nam-kỳ

CÁC NGÀI HỖ DUNG : PHẦN-TRỊ BÔNG-DƯƠNG

(Graphite Indochinois)
Mô « Hélène chi I » « Hélène chi II »
« Hélène chi III ». Phố Lu Laokay.
Đã được công nhận là tốt không kém
gi ngoại quốc công việc cần thận
gửi nhanh chóng khắp Đông-dương.

SỐ GIAO DỊCH

E's. TRINH - ĐÌNH - NHỊ
33 A. Avenue Paul Doumer Hải-phong
Ad. Tél. AN-NHI Hải-phong Tél. 707.
Cần đại lý khắp Đông-dương.

Thuốc «bất lão»

Các bạn gái ngày nay không còn
phải lo không có thuốc trường-sinh
bất lão. Muốn không hao tiền phí, các
bạn chỉ việc dùng Crème Mona nó sẽ
giữ cho các bạn trẻ mãi mãi.



T. NIFIE ET BLANCHIT L. EAU

Ed. Heldemadaire du Trung-Bac Tân-Van N
Imprimé chez Trung-Bac Tân-Van
36, Bd. Henri d'Orléans -- Hanoi
Certifié par le Ministère
Tiré à 100.000
L'Administrateur Gérant: Ng. d. VUONG

AO-LEN pull'overs, chandails,
blouses đủ các kiểu
cà màu, bán buôn tại.

87-89, ROUTE DE HUE -- HANOI

CAI A-PHIEN

Thuốc Tứ-Nhật Khước Yên Hoàn
số 46, giá 1\$ và nhỏ, 3p50 và lớn

Ve nhỏ 1p00 uống từng ngày
chỉ bán tại: nhà thuốc hoặc các
đại-ly để các ông không sợ
tiền mua luôn một lúc, còn các
ông ở tỉnh xa, chỉ nhận gửi
theo cách lĩnh hóa giao ngân,
nghe nặng 7p, nghe nhẹ
3p50 để khỏi coi đỡ đau mà
hết thuốc) Sám-nhung tuyệt-
cần 1p50 Thương-tuyệt-cần
0p25. Và phải trả 1/3 tiền trước,
ngẫu phiếu để tên B. Ngô-vi-Vũ
Việt-Long 58 hàng Bê Hanoi

Cần thêm rất nhiều đại-ly tại
khắp : rung, Nam, Bắc, Kỳ xin
viết thư về thương lượng

Cách Cai A-phiên vì lễ nghi không
đang được và muốn biết cận kê, xin
gửi về 0507 tem (cò) làm tiền gửi sẽ
có quyền catalogue "biểu giấy ngời 100
trang, nói đủ các bệnh trẻ từ khi mới
sinh, Cai A-phiên, bệnh Lở Ngựa và
các thứ thuốc Nhật-Bản.



亞東醫學

Muốn nghiên cứu

thuốc Á-đông

Cần mua ngay sách của nhà
Nghiên cứu khoa học: V. i-nam
Sách thuốc Việt-nam 3550, cước 0500
Tính các vị thuốc 3,00 -- 6,00
Khoa thuốc x nông 2,00 -- 6,00
Khoa chữa phổi 1,00 -- 6,00
Khoa chữa mắt 1,00 -- 6,00
Sinh lý học 1,00 -- 6,00
Ngoại khoa chuyên môn 1,00 -- 6,00
Khoa chữa trẻ con 6,00 -- 6,00
Hỗ M. Nguyễn - xuân - Dương
Lạc Long, 22 Tiền Tain Hanoi

HÀNG DỆT PHÚC-LAI

87-89, ROUTE DE HUE -- HANOI

DÙ «MỸ-THUẬT» KIỂU NHẬT, CỘNG TRÚC

- DÙ LỚP LƯA, hàng thường... 4\$35
- DÙ LỚP LƯA, hàng Luxe... 5 25
- DÙ LỚP SATIN, hàng thường... 6,00
- DÙ LỚP SATIN, hàng Luxe... 7,00

Gửi C.R. đi khắp mọi nơi. Mua buôn xin hỏi giá riêng

LE LOUVRE 70^{ter} Jules Ferry
— HANOI —

Muốn có hy vọng thành nhà triệu
phủ xin các ngài hãy dùng giấy :

PHUC-MỸ

Một tiệm đóng giấy nổi danh khắp
ba kỳ. Hàng tốt, kiểu đẹp, giá hạ, hạ
catalogue kinh biểu. Bán buôn, bán lẻ

Thư và mandat gửi cho :
M Trương Quang Huỳnh 204 rue du Coton Hanoi

ECLAT D'ARGENT

blanchit les dents
en vente partout

VENTE EN GROS

PHARMACIE DU BON SECOURS
52, Boulevard Đồng-Khánh — Hanoi

Xem mạch thái - tồ

GỢI BỆNH

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ. Mỗi lần 9p50
Đau dạ dày phồng tích số 6—Lâu tiêu, ngấm đau bụng
sỏi, ỳ ạch, ợ v.v.. Giá 9p60 một gói. Bộ dạ dày hậu sản
đại hồ nguyên khí kiên tỷ bổ ý số 41 (1\$50) đau bụng
kinh niên, gầy, tức mắt, hậu sản v.v.. Khi hư bạch
trọc số 11—ra khi hư một nhọc v.v... giá 1\$20
nhà thuốc **PHẠM - BÀ - QUÁT** 27 hàng Than Hanoi

DẦU NHỊ - THIÊN

Trị bách bệnh nhất thần hiệu Mỗi ve 0\$28

Quý khách có mua, xin mời đến các nhà
dại-lý, hoặc tiệm chính, thời mới được đầu
chính hiệu. Xin đừng mua ở các hàng dong
trên tàu bè mà mua phải thứ dầu điều giả.

Nhị-Thiên-Đường kính cáo

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC-PHÒNG
76, phố hàng Buồm, Hanoi — Téléphone 419

NÊN HÚT THUỐC LÁ

BASTOS

NGON, THƠM

Giá... .. 0\$16

5 a v o n
dentifrice
antiseptique



Lauréat du
Concours de
l'Artisanat

DISTRIBUTEUR : PHUC-LAI
87-89, Route de Huế, HANOI — Téléphone 974

NHỚC ĐẦU, NGẠT MŨI, SỐT
NÓNG, ĐAU MÌNH NÊN DÙNG :

Thời nhiệt tán ĐẠI-QUANG

Trong mùa nóng bức, thường
bị cảm-mao cũng cần nên dùng .

THỜI - NHIỆT - TÁN ĐẠI QUANG

Khi nhận ký hiệu (bướm, bướm) mới khỏi nhầm
23, phố hàng Ngang Hanoi -- Tel. 805

THUỐC ĐẠI BÒ

Cừu-Long-Hoàn Võ-Đình-Dân

Hạng nhất hay cho những người mệt nhọc vì ngồi lâu đi xa, thức đêm.

Một thứ thuốc đã từng làm danh dự cho nghề thuốc nước mình

Tổng đại lý Bắc-kỳ, Ai-lao : Etablissements **VẠN-HÓA**, 8 Hàng Ngang Hanoi